CHỨNG KHOÁN MB

CÁC ĐIỀU KHOẢN & ĐIỀU KIỆN

CỦA HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

MBS
CHỨNG KHOÁN MB

MỤC LỤC

PHẦN I. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ VIỆC MỞ VÀ SỬ DỤNG 6
TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN 6
Điều 1. Mở tài khoản và sử dụng dịch vụ 6
Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng 7
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của MBS 8
Điều 4. Cam kết mặc định 9
Điều 5. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp 10
Điều 6. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK 10
Điều 7. Thông báo 10
Điều 8. Sửa đổi các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK 11
PHẦN II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ 12
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 12
Điều 2. Điều kiện giao dịch điện tử 13
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng 13
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của MBS 15
Điều 5. Cam kết chung của hai Bên 15
Điều 6. Điều khoản về công bố các rủi ro tiềm tàng có thể phát sinh 16
Điều 7. Thiết bị, phần mềm và truy cập mạng 17
Điều 8. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch điện tử 17
PHẦN III. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN LÔ LẺ TRỰC TUYẾN 19
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 19
Điều 2. Nội dung và điều kiện sử dụng dịch vụ 19
Điều 3. Giá giao dịch chứng khoán lô lẻ trực tuyến và phí dịch vụ 19
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng 19
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của MBS 19
Điều 6. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến 20
PHẦN IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN 21
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 21
Điều 2. Điều kiện và phương thức thực hiện 21
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng 22
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của MBS 22
Điều 5. Cam kết chung 22
Điều 6. Hiệu lực 22
Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau: 22
PHẦN V. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ CHỨNG KHOÁN 24
Điều 1. Giải thích từ ngữ 24

Điều 2. Tài khoản Giao dịch ký quỹ 25
Điều 3. Các điều kiện và điều khoản để được phép thực hiện Giao dịch ký quỹ 26
Điều 4. Nguyên tắc cho vay và giải ngân, nguyên tắc rút tiền 26
Điều 5. Quy định về lãi suất; nguyên tắc thu hồi nợ gốc, lãi và các khoản thuế, phí (nếu có) 27
Điều 6. Tài sản thế chấp 28
Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng 28
Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của MBS 29
Điều 9. Cam kết mặc định của Khách hàng 31
Điều 10. Vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK 31
Điều 11. Hiệu lực Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK 31
Điều 12. Thông báo, luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp 32
PHỤ LỤC 1 - CÁC TỶ LỆ - ĐẢM BẢO NỢ VAY 34
PHỤ LỤC 2- HẠN MỨC VAY, THỜI HẠN VAY, LÃI SUẤT VAY 37
PHẦN VI. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ SỨC MUA ỨNG TRƯỚC 38
Điều 1. Định nghĩa và giải thích thuật ngữ 38
Điều 2: Nội dung của Các Điều khoản và Điều kiện của Dịch vụ Sức mua Ứng trước 39
Điều 3. Điều kiện và phương thức giao dịch 39
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của MBS 39
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng 40
Điều 6. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp 41
Điều 7. Thông báo 41
Điều 8. Sửa đổi 42
Điều 9. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT 42
PHẦN VII. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ THU THẬP VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN THEO FATCA 43
Điều 1: Điều khoản cơ bản 43
Điều 2: Nghĩa vụ của Khách hàng 43
Điều 3: Quyền của MBS 43

Các Điều khoản và Điều kiện của Hợp đồng mở Tài khoản và đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán (sau đây gọi tắt là "Bộ T&C") bao gồm: Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng Tài khoản Giao dịch Chứng khoán, Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử, Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến, Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán, Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán, Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước, Các Điều khoản và Điều kiện về thu thập và cung cấp thông tin theo FATCA, Các điều khoản và điều kiện khác liên quan đến Tài khoản Giao dịch Chứng khoán và các dịch vụ cụ thể do MBS cung cấp mà được MBS ban hành trong từng thời kỳ.

Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng Tài khoản Giao dịch Chứng khoán điều chỉnh các vấn đề chung của quan hệ giữa MBS và Khách hàng, áp dụng cho tất cả các loại Tài khoản Giao dịch Chứng khoán mà Khách hàng mở tại MBS và tất cả các dịch vụ mà MBS cung cấp cho Khách hàng tại từng thời điểm.

Khi Khách hàng đăng ký sử dụng và MBS chấp thuận cung cấp cho Khách hàng từng loại dịch vụ cụ thể, thì Các Điều khoản và Điều kiện cụ thể của dịch vụ tương ứng sẽ được áp dụng cho việc cung cấp, sử dụng dịch vụ đó.

Trường hợp có sự khác biệt giữa quy định của Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng Tài khoản Giao dịch Chứng khoán và Các Điều khoản và Điều kiện cụ thể về cùng một vấn đề, quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện Cụ thể sẽ được ưu tiên áp dụng.

Yêu cầu kiêm Hợp đồng mở Tài khoản và Đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán được Khách hàng ký và được MBS chấp thuận hợp lệ, Các Điều khoản và Điều kiện tương ứng cùng với các văn bản khác nhằm mở, sử dụng tài khoản và sử dụng dịch vụ do MBS cung cấp có giá trị pháp lý và ràng buộc giữa Khách hàng và MBS.

Khách hàng thừa nhận rằng, trước khi ký Yêu cầu kiêm Hợp đồng mở tài khoản và Đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán tại MBS, Khách hàng đã được cung cấp đầy đủ, đã đọc, hiểu rõ, đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc của Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng Tài khoản Giao dịch Chứng khoán và Các Điều khoản và Điều kiện cụ thể áp dụng cho loại dịch vụ mà Khách hàng đăng ký sử dụng, cũng như các quy định, quy chế giao dịch khác của MBS.

Khách hàng đồng ý rằng, MBS có quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của Bộ T&C này liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào do MBS cung cấp, với điều kiện là MBS thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do MBS lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) email; hoặc (iv) SMS; hoặc (v) công bố trên website của MBS, trước khi những thay đổi hoặc bổ sung đó có hiệu lực. Nếu Khách hàng không đồng ý với những nội dung thay đổi đó, Khách hàng có quyền chấm dứt việc sử dụng các dịch vụ liên quan tại MBS và yêu cầu đóng Tài khoản bằng việc gửi thông báo cho MBS trước khi những nội dung thay đổi có hiệu lực và việc chấm dứt này không làm phát sinh thêm bất kỳ trách nhiệm nào của MBS đối với Khách hàng. Việc Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi MBS trước khi nội dung thay đổi có hiệu lực, hoặc tiếp tục sử dụng dịch vụ và Tài khoản sau ngày mà các sửa đổi này có hiệu lực (theo thông báo của MBS) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa đổi đó.

PHẦN I. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ VIỆC MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Điều 1. Mở tài khoản và sử dụng dịch vụ

1.1. Khách hàng yêu cầu và MBS đồng ý mở Tài khoản Giao dịch Chứng khoán dưới tên Khách hàng tại MBS (sau đây được gọi là "Tài khoản" hoặc "TKGDCK").

1.2. MBS sẽ cung cấp các dịch vụ sau cho Khách hàng đã mở Tài khoản Giao dịch Chứng khoán tại MBS:

a) Thực hiện giao dịch mua/bán chứng khoán theo lệnh của Khách hàng với các hình thức: giao dịch trực tiếp tại quầy, giao dịch điện tử hoặc các hình thức giao dịch khác theo chính sách của MBS tại từng thời kỳ phù hợp quy định của pháp luật;

b) Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ, đăng ký chứng khoán cho Khách hàng thông qua Trung tâm Lưu ký chứng khoán;

c) Các dịch vụ khác theo thỏa thuận giữa Khách hàng và MBS phù hợp với quy định của pháp luật.

1.3. Khách hàng đồng ý sử dụng TKGDCK theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK này, Các Điều khoản và Điều kiện cho các dịch vụ liên quan khác chỉ cho các mục đích hợp pháp. MBS có toàn quyền đóng TKGDCK, đình chỉ hoạt động của TKGDCK hoặc hạn chế, hủy bỏ dịch vụ khi Khách hàng vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK này (hoặc các Điều khoản và Điều kiện áp dụng cho các dịch vụ liên quan khác) và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và/hoặc theo bất kỳ quy định nào của pháp luật có liên quan. MBS có trách nhiệm thông báo ngay cho Khách hàng biết về việc đóng TKGDCK, đình chỉ hoạt động của TKGDCK hoặc hạn chế, hủy bỏ dịch vụ như nêu tại điểm này.

1.4. Thanh toán

a) Khách hàng đồng ý ủy quyền không hủy ngang cho MBS quản lý tiền/chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng theo hình thức MBS mở tài khoản chuyên dụng tại các Ngân hàng thương mại để quản lý tiền gửi giao dịch của Khách hàng, tự động trích tiền/chứng khoán từ TKGDCK của Khách hàng để thanh toán cho các lệnh giao dịch đã thực hiện, các khoản thuế, lệ phí, phí giao dịch, phí , thay mặt khách hàng rút/ chuyển tiền để thanh toán, thực hiện bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác do MBS cung cấp hoặc do bên thứ ba cung cấp thông qua MBS.

b) Trường hợp Khách hàng không lựa chọn ủy quyền cho MBS quản lý tiền, Khách hàng có thể trực tiếp mở tài khoản thanh toán ("Tài khoản Thanh toán") tại một ngân hàng thương mại do MBS chỉ định ("Ngân hàng") để phục vụ cho mục đích thanh toán cho các giao dịch chứng khoán. Trong trường hợp này, Khách hàng tại đây ủy quyền không hủy ngang cho MBS:

(i) Gửi yêu cầu thanh toán đến Ngân hàng quản lý Tài khoản Thanh toán của Khách hàng;

(ii) Kiểm tra thông tin số dư Tài khoản Thanh toán của Khách hàng tại Ngân hàng để xác định sức mua khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán;

(iii) Yêu cầu Ngân hàng phong toả tiền trong Tài khoản Thanh toán của Khách hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán mà Khách hàng đặt lệnh mua cộng với các khoản thuế, phí giao dịch, phí dịch vụ, các chi phí phát sinh khác;

(iv) Yêu cầu Ngân hàng phong tỏa và/hoặc trích tiền trong Tài khoản Thanh toán của Khách hàng để thanh toán các lệnh mua được thực hiện, thuế, phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm nào với MBS, Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua MBS.

"Tài khoản Thanh toán" ở đây được hiểu là tài khoản tiền gửi thanh toán thông thường mà Khách hàng mở tại ngân hàng với mục đích gửi, giữ tiền hoặc thực hiện các giao dịch thanh toán qua Ngân hàng bằng các phương tiện thanh toán.

1.5. Tại từng thời điểm trong quá trình có hiệu lực của Yêu cầu kiêm Hợp đồng mở Tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch Chứng khoán giữa MBS và Khách hàng, Khách hàng có thể đưa ra các yêu cầu về việc đăng ký thêm/hủy tiện ích, dịch vụ như: dịch vụ giao dịch điện tử, thay đổi thông tin Tài khoản, các hỗ trợ liên quan đến giao dịch điện tử bao gồm nhưng không giới hạn: mở khóa tài khoản Stock 24; gia hạn công cụ bảo mật, đổi mật khẩu stock24/contact24...hoặc các dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến TKGDCK của Khách hàng. Các yêu cầu này phải được lập thành văn bản theo mẫu của MBS hoặc được gửi đến MBS qua điện thoại, qua mạng Internet hoặc phương tiện giao dịch điện tử khác mà MBS triển khai trong từng thời kỳ và Khách hàng đã đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử và được MBS chấp nhận. Yêu cầu của Khách hàng gửi qua phương thức giao dịch điện tử sẽ phải tuân thủ, và có hiệu lực ràng buộc Khách hàng theo quy định của Các Điều khoản và Điều kiện Giao dịch Điện tử mà MBS ban hành trong

từng thời điểm. Tùy thuộc vào năng lực cung cấp dịch vụ của mình, MBS có quyền chấp thuận hoặc từ chối các yêu cầu này của Khách hàng mà không cần giải thích lý do.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

2.1. Khách hàng có quyền sở hữu hợp pháp đối với toàn bộ tiền, chứng khoán trên TKGDCK của mình mở tại MBS, cụ thể:
   a) Khách hàng được hưởng mức lãi suất theo quy định của MBS công bốtrong từng thời kỳ đối với số dư tiền có trên TKGDCK;
   b) Khách hàng được hưởng quyền cổ đông, trái chủ đối với chứng khoán có trên TKGDCK như cổ tức, lãi trái phiếu, quyền mua cổ phần, cổ phiếu thưởng theo quy định của pháp luật liên quan.

2.2. Khách hàng có quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ số tiền, chứng khoán khi có nhu cầu hoặc khi đóng TKGDCK với điều kiện tiền và chứng khoán đó không bị ràng buộc, hạn chế bởi bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào đối với MBS và/hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào có liên quan và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2.3. Khách hàng đồng ý để MBS khấu trừ từ TKGDCK của Khách hàng (hoặc yêu cầu Ngân hàng nơi Khách hàng mở Tài khoản Thanh toán phong tỏa và khấu trừ theo Điều 1.4.(b) Phần I Bộ T&C này) các khoản bao gồm: phí giao dịch, phí dịch vụ, thuế và các khoản chi phí khác (nếu có) khi Khách hàng giao dịch và sử dụng các dịch vụ tương ứng do MBS cung cấp và bất kỳ nghĩa vụ, trách nhiệm nào khác của Khách hàng đối với MBS, bên thứ ba hoặc Nhà nước mà MBS có quyền giữ lại hoặc khấu trừ theo thỏa thuận với Khách hàng hoặc theo quy định của pháp luật.

2.4. Khách hàng có trách nhiệm nộp thuế theo quy định của pháp luật hiện hành, và MBS có quyền khấu trừ bất kỳ khoản tiền thuế nào mà Khách hàng phải nộp theo quy định của pháp luật từ bất kỳ khoản tiền nào mà MBS phải thanh toán cho Khách hàng .

2.5. Khách hàng có trách nhiệm bảo mật các thông tin liên quan đến TKGDCK, mật khẩu giao dịch.

2.6. Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng yêu cầu MBS thực hiện giao dịch cho mình trên TKGDCK. Khách hàng chịu trách nhiệm cuối cùng về các giao dịch được thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng và/hoặc Người được ủy quyền hợp pháp.

2.7. Khi đặt lệnh giao dịch, Khách hàng phải đảm bảo:
   a) Có đủ số dư tiền trên Tài khoản Thanh toán hoặc TKGDCK, có đủ số dư chứng khoán trên TKGDCK theo quy định của pháp luật hiện hành và của MBS.
   b) Chỉ được sửa hoặc hủy phần lệnh giao dịch chưa được khớp trong thời gian giao dịch của MBS và theo quy định của pháp luật và/hoặc của các Sở Giao dịch Chứng khoán.

2.8. Khách hàng cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các hướng dẫn, quy định của pháp luật, các Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của MBS về giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ do MBS cung cấp. Trong trường hợp phải hủy lệnh giao dịch đã khớp theo yêu cầu của các Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, Khách hàng có trách nhiệm phối hợp với MBS để thực hiện các nghĩa vụ phát sinh từ việc hủy lệnh đó bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau: hoàn trả tiền đã ứng trước đối với các lệnh bán bị hủy, nộp tiền đối với các lệnh mua đã khớp sử dụng Dịch vụ Sức mua Ứng trước mà lệnh bán bị hủy… đồng thời thực hiện theo các quy định về giao dịch và dịch vụ của MBS trong việc xử lý các phát sinh từ hủy lệnh. Nếu Khách hàng không thực hiện hoặc không thể thực hiện các nghĩa vụ như quy định tại điều này, MBS có quyền chủ động thực hiện các biện pháp cần thiết bao gồm cả việc bán các chứng khoán có trên TKGDCK của Khách hàng để thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng.

2.9. Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền trên Tài khoản Thanh toán/TKGDCK và chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến TKGDCK, các giao dịch đã thực hiện cũng như những dịch vụ MBS cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng, phải được gửi đến MBS bằng văn bản trong vòng 03 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch trên TKGDCK của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng được xem là đã mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên Các Tài khoản Thanh toán/TKGDCK của mình, và theo đó MBS được giải phóng khỏi mọi trách nhiệm đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên các Tài khoản của Khách hàng, trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại Điều này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền mà nguyên nhân được chứng minh là do lỗi của MBS.

2.10. Hàng năm, Khách hàng có trách nhiệm trực tiếp đến các Điểm giao dịch của MBS để chốt số dư Tài khoản Giao dịch Chứng khoán trong năm đó với MBS chậm nhất trong vòng 30 ngày đầu tiên của năm tiếp theo. Nếu Khách hàng không thực hiện việc chốt số dư trong thời hạn 30 ngày này, thì Khách hàng được coi như đã chấp nhận số dư trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán và từ bỏ mọi quyền phản đối và/hoặc thắc mắc và/hoặc khiếu nại đối với các kết quả này.

2.11. Khách hàng cam kết thực hiện các quy định về văn hóa nơi giao dịch của MBS như sau:
a) Không gây rối loạn, mất trật tự công cộng tại Sàn giao dịch;
b) Không làm ảnh hưởng đến việc theo dõi và giao dịch của các nhà đầu tư khác;
c) Không có hành vi, cử chỉ thiếu văn hóa đối với các nhà đầu tư khác, nhân viên MBS và những người khác tại nơi giao dịch;
d) Tôn trọng và không có hành động/hành vi làm ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của MBS;
e) Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng không liên quan đến lệnh đang đặt sẽ được MBS giải quyết vào thời gian ngoài giờ giao dịch (theo quy định của các Sở Giao dịch Chứng khoán) để không ảnh hưởng đến hoạt động giao dịch chung.

2.12. Khách hàng có trách nhiệm đăng ký địa chỉ, số điện thoại/email/fax hoặc các thông tin liên lạc khác để MBS cung cấp các thông tin liên quan đến giao dịch, Tài khoản và cung cấp dịch vụ cho Khách hàng mà MBS thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Khách hàng (sau đây gọi tắt là "Thông báo từ MBS"). Khách hàng cam kết rằng tất cả các thông tin liên lạc do Khách hàng cung cấp cho MBS là chính xác và Khách hàng thừa nhận rằng MBS có quyền sử dụng bất kỳ một hoặc tất cả các phương tiện liên lạc nào đã được đăng ký với MBS để liên hệ với Khách hàng. Khách hàng cam kết rằng số điện thoại/địa chỉ email/số fax hoặc thông tin liên lạc bằng các phương tiện khác mà Khách hàng cung cấp cho MBS thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Khách hàng và đảm bảo các yêu cầu xác thực, chứng thực, bảo mật và các yêu cầu khác để Thông báo từ MBS có hiệu lực tương tự như việc trao tận tay các văn bản thông báo. Trường hợp có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, số fax, email và các thông tin liên lạc đã đăng ký với MBS, Khách hàng có trách nhiệm thông báo và đăng ký lại với MBS bằng văn bản theo thủ tục và cách thức do MBS quy định từng thời kỳ. MBS không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được các Thông báo từ MBS và các hậu quả kèm theo mà nguyên nhân là do Khách hàng không kiểm tra thông tin trên các phương tiện đó, do lỗi thiết bị, do bất kỳ lý do gì mà Khách hàng không tiếp cận được các phương tiện đó và/hoặc do không đăng ký lại thông tin liên hệ với MBS như quy định tại Điều này.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của MBS

3.1. MBS thông báo kết quả giao dịch cho Khách hàng trong ngày giao dịch bằng phương thức in sao kê và gửi trực tiếp cho Khách hàng tại các Điểm giao dịch của MBS khi Khách hàng có yêu cầu. Trường hợp MBS phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin về phương thức giao dịch điện tử (email, SMS, điện thoại, fax, mobile, web chat…) phù hợp với quy định pháp luật và đăng ký của Khách hàng, MBS sẽ thông báo kết quả giao dịch trong ngày giao dịch cho Khách hàng cũng như các thông tin khác liên quan đến dịch vụ do MBS cung cấp thông qua các phương thức này theo quy định của MBS trong từng thời kỳ. Việc thông báo bằng những phương thức này là dịch vụ tiện ích mang tính hỗ trợ Khách hàng, vì vậy MBS sẽ được giải phóng và loại trừ khỏi bất kỳ và toàn bộ trách nhiệm, khiếu nại hoặc khiếu kiện khi dịch vụ được cung cấp gặp sự cố về mặt kỹ thuật và/hoặc do các nguyên nhân ngoài tầm kiểm soát của MBS (bao gồm nhưng không giới hạn ở những hiện tượng như thông tin bị gửi nhiều lần, không gửi được do lỗi từ nhà cung cấp dịch vụ viễn thông…).

3.2. MBS không chịu trách nhiệm về việc Khách hàng không nhận được thông báo kết quả khớp lệnh mà không phải do lỗi, sự sơ suất hoặc bất cẩn của MBS.

3.3. MBS có quyền hưởng phí giao dịch và các khoản phí từ các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí được MBS quy định tại từng thời kỳ. MBS có quyền sửa đổi các biểu phí này với điều kiện Biểu phí thay đổi phải được thông báo tại các Điểm giao dịch và/hoặc Website của MBS hoặc được gửi tới khách hàng bằng một trong các hình thức được quy định tại Điều 7, Phần I của Bộ T &C này trước khi có hiệu lực.

3.4. MBS quản lý số dư tiền và chứng khoán của Khách hàng tách biệt với tài sản của MBS, và không được phép sử dụng tiền và chứng khoán trong Tài khoản của Khách hàng vào bất kỳ mục đích gì ngoài mục đích thực hiện các giao dịch của Khách hàng và/hoặc thực hiện các nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đối với MBS hoặc các khoản khấu trừ, giữ lại hoặc cho các mục đích khác mà MBS được phép thực hiện trên cơ sở phù hợp với pháp luật hiện hành và thỏa thuận giữa MBS với Khách hàng nêu tại Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK này, Các Điều khoản và Điều kiện đối với từng loại dịch vụ cụ thể .

3.5. MBS có trách nhiệm bảo mật và, nếu không được sự đồng ý của Khách hàng, không được phép tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào các thông tin của Khách hàng mà MBS được biết trong quá trình cung cấp dịch vụ cho Khách hàng, bao gồm thông tin cá nhân, thông tin về TKGDCK của Khách hàng, thông tin về tài sản, thông tin về các giao dịch đã thực hiện, trừ trường hợp bị buộc phải làm như vậy theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, MBS có thể tiết lộ các thông tin nói trên của Khách hàng cho các bên thứ ba trên cơ sở "cần phải biết", ví dụ, kiểm toán, ngân hàng, nhà tư vấn của MBS, đối tác thứ ba cung cấp dịch vụ tài chính cho Khách hàng … với điều kiện các bên này đã được thông báo về nghĩa vụ bảo mật quy định tại Điều này.

3.6. MBS có thể đơn phương tạm đình chỉ hoạt động của Tài khoản và/hoặc đóng Tài khoản của Khách hàng khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Khách hàng vi phạm quy định về văn hóa nơi giao dịch của MBS nêu tại Điều 2.11 Phần I Bộ T&C này;
b) Khách hàng có hành vi làm tổn hại đến hệ thống giao dịch của MBS như: truy nhập trái phép vào hệ thống, làm hỏng máy móc thiết bị, làm lỗi hoặc gây tắc nghẽn đường truyền, hoặc các hành vi sai trái khác;
c) Khách hàng vi phạm pháp luật về chứng khoán và giao dịch chứng khoán, vi phạm bất kỳ nội dung nào trong Phần I Bộ T&C này hoặc bất kỳ điều khoản và điều kiện nào khác được quy định riêng cho từng dịch vụ cụ thể;
d) Khách hàng không thực hiện giao dịch trong 06 (sáu) tháng liên tục, đồng thời số dư tiền và chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng bằng 0 (không);
e) Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu tạm đình chỉ hoạt động của Tài khoản và/hoặc đóng Tài khoản theo quy định của pháp luật.
f) Khách hàng bị kết án hình sự theo một bản án đã có hiệu lực pháp luật.

3.7. MBS có quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ Điều khoản và Điều kiện nào (kể cả các loại phí dịch vụ) liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào do MBS cung cấp với điều kiện là MBS sẽ thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do MBS lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) email; hoặc (iv) SMS; hoặc (v) công bố trên website của MBS, trước khi những thay đổi hoặc bổ sung đó có hiệu lực. Nếu Khách hàng không chấp nhận những nội dung thay đổi, Khách hàng có quyền yêu cầu chấm dứt việc sử dụng dịch vụ liên quan tại MBS bằng việc gửi thông báo bằng văn bản cho MBStrước ngày thay đổi có hiệu lực mà không làm phát sinh bất kỳ trách nhiệm nào của MBS. Việc Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi MBS trước khi nội dung thay đổi có hiệu lực, hoặc tiếp tục sử dụng dịch vụ và Tài khoản sau ngày mà các sửa đổi này có hiệu lực (theo thông báo của MBS) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa đổi đó.

Điều 4. Cam kết mặc định

4.1. Khách hàng hiểu và thừa nhận rằng giá của chứng khoán là luôn luôn biến động và trong một số trường hợp chứng khoán trong TKGDCK của Khách hàng có thể trở nênkhông có giá trị. Vì vậy, Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng.

4.2. Khách hàng mặc nhiên chấp nhận kết quả giao dịch do MBS đã thực hiện theo lệnh mua/bán của Khách hàng hoặc người được Khách hàng ủy quyền.

4.3. Khi Khách hàng ủy quyền cho một bên khác nhân danh Khách hàng tiến hành các giao dịch chứng khoán và các giao dịch liên quan đến dịch vụ tài chính trên TKGDCK, Khách hàng thừa nhận rằng mình đã hiểu biết đầy đủ về pháp luật liên quan đến việc ủy quyền, quyền và trách nhiệm của các bên liên quan đến hợp đồng ủy quyền, phạm vi ủy quyền, việc ủy quyền là hoàn toàn tự nguyện và cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính hợp pháp của việc ủy quyền cũng như về mọi giao dịch do người được ủy quyền thực hiện.

4.4. Khách hàng thừa nhận việc đặt lệnh giao dịch chứng khoán thông qua điện thoại, Internet hoặc những hình thức giao dịch điện tử khác luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của thiết bị ở bất kỳ phía nào hoặc lỗi hệ thống hoặc bởi bất kỳ bên thứ ba nào. Vì vậy, khi thực hiện đặt lệnh theo các phương thức này, Khách hàng cam kết mặc nhiên chấp nhận rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại phát sinh đối với tài sản trên TKGDCK của mình do một hoặc các lỗi đó.

4.5. Trường hợp do lỗi kỹ thuật mà MBS hạch toán thiếu hoặc thừa (tiền và/hoặc chứng khoán) trên TKGDCK của Khách hàng thì hai bên cùng có nghĩa vụ thực hiện các biện pháp để điều chỉnh đúng với giao dịch thực tế.

4.6. Mỗi bên sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với bên kia do việc chậm thực hiện, hoặc không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ hoặc cam kết nào đối với bên kia (trừ nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng) do ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn… hoặc do hoàn cảnh nào khác xảy ra ngoài tầm kiểm soát của bên bị ảnh hưởng.

4.7. Khách hàng cam đoan tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình giao dịch trên TKGDCK mở tại MBS, bao gồm nhưng không giới hạn các quy định và hướng dẫn về giao dịch chứng khoán, công bố thông tin trong giao dịch chứng khoán.

4.8. Khách hàng và MBS tại đây cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về phòng chống rửa tiền trong lĩnh vực tài chính chứng khoán.

Điều 5. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

5.1. Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Hai bên cam kết tuân thủ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành:

a) Bộ luật Dân sự, Luật Chứng khoán, Luật Giao dịch điện tử của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
b) Các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực chứng khoán;
c) Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

5.2. Trong quá trình sử dụng Tài khoản và dịch vụ tại MBS, nếu phát sinh bất kỳ khó khăn, trở ngại nào, hai bên thống nhất sẽ thông báo cho nhau, cùng bàn bạc tìm biện pháp giải quyết khắc phục trên tinh thần thiện chí. Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến việc sử dụng Tài khoản và dịch vụ tại MBS sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng và hòa giải. Trong trường hợp không giải quyết được bằng con đường thương lượng, hòa giải, một trong hai bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK

6.1. Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK này được xác định là vô hiệu, sự vô hiệu của điều khoản đó sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản còn lại trong phạm vi pháp luật cho phép.

6.2. Tài khoản của Khách hàng chấm dứt hoạt động và bị đóng trong các trường hợp sau:

a) Khách hàng yêu cầu đóng Tài khoản phù hợp với quy định của MBS và pháp luật. Khi Khách hàng đóng tài khoản, Khách hàng phải có nghĩa vụ thanh toán hết mọi khoản nợ, nghĩa vụ, trách nhiệm với MBS hoặc với bên thứ ba mà MBS phối hợp cung cấp sản phẩm dịch vụ, bất kỳ khoản thuế, phí nào phải nộp cho Nhà nước, đồng thời tất cả các hợp đồng/đăng ký sử dụng dịch vụ của Khách hàng liên quan đến TKGDCK tại MBS mặc nhiên được tự động chấm dứt;
b) Khách hàng thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
c) MBS đơn phương đóng tài khoản của Khách hàng trong các trường hợp quy định tại Điều 3.6 Phần I Bộ T&C này hoặc theo quy định của pháp luật liên quan;
d) Khách hàng chết, mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị Tòa án tuyên bố là mất tích (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền mà MBS được biết. Trường hợp MBS không biết xảy ra các trường hợp trên, MBS không thực hiện đóng tài khoản của Khách hàng và MBS được miễn toàn bộ trách nhiệm phát sinh rủi ro nếu có;
e) MBS tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản hoặc bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động.

Không bị ảnh hưởng bởi việc Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK chấm dứt, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với MBS theo Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn thành khi Khách hàng thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với MBS.

Điều 7. Thông báo

7.1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch (sau đây được gọi chung là "Thông báo") giữa các bên có thể được chuyển bằng một trong các phương thức sau: chuyển trực tiếp, chuyển phát nhanh hoặc có bảo đảm, chuyển phát thường, fax, telex, e-mail, tin nhắn SMS hoặc điện thoại theo quy định dưới đây, tới địa chỉ hoặc theo thông tin liên lạc của bên nhận đã đăng ký với Bên kia. Thông báo được xem như đã được giao và nhận khi:

a) Nếu chuyển giao trực tiếp, khi có ký nhận bởi bên nhận hoặc bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;
b) Nếu gửi bằng đường bưu điện, theo dịch vụ chuyển phát thường thì ngày giao nhận là ngày làm việc thứ tư kể từ ngày gửi theo dấu xác nhận của bưu điện nơi gửi; nếu bằng dịch vụ bảo đảm/chuyển phát nhanh, ngày giao nhận là ngày bên cung cấp dịch vụ chuyển phát đã giao tài liệu cho bên nhận;
c) Trong trường hợp gửi qua fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển thành công bản fax hoặc telex;
d) Tại thời điểm thư điện tử được gửi đi thành công (nếu gửi bằng email);
e) Tại thời điểm thông báo bằng điện thoại hoặc bằng tin nhắn SMS được thực hiện. Việc thông báo bằng điện thoại, tin nhắn SMS chỉ được coi là hợp lệ nếu các bên có đầy đủ bằng chứng về việc ghi âm, lưu giữ các cuộc điện thoại và tin nhắn;
f) Thời điểm giao nhận theo các quy định tại Điều 7.1 này, nếu rơi vào khoảng thời gian ngoài giờ làm việc thông thường, sẽ được xem là xảy ra vào giờ làm việc đầu tiên của ngày làm việc kế tiếp; nếu rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày lễ theo quy định của pháp luật lao động và quy định của MBS, sẽ được xem là xảy ra vào ngày làm việc đầu tiên sau ngày nghỉ.

7.2. Đối với những thông báo phải gửi cho toàn bộ Khách hàng, MBS có thể thông báo công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc Website của MBS mà không cần phải thông báo bằng những cách thức nêu tại Điều 7.1 Phần I Bộ T&C này. Thông báo này được xem như đã giao và nhận tại thời điểm thông báo được đăng tải trên website/công khai tại các Điểm giao dịch hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác do MBS lựa chọn từng thời kỳ.

7.3. Trong mọi trường hợp, mỗi Bên không chịu trách nhiệm nếu vì bất cứ lý do chủ quan hay khách quan nào mà Bên kia không nhận được Thông báo, với điều kiện Bên gửi Thông báo có và lưu giữ đầy đủ bằng chứng chứng minh về việc Thông báo đã được gửi theo đúng quy định tại Điều 7.1 và 7.2 Phần I Bộ T&C này.

7.4. Trường hợp Khách hàng có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, số fax, email và các thông tin liên lạc đã đăng ký với MBS, Khách hàng có trách nhiệm thông báo và đăng ký lại với MBS bằng văn bản theo thủ tục hoặc cách thức khác do MBS quy định từng thời kỳ.

Điều 8. Sửa đổi các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK

MBS có toàn quyền quyết định sửa đổi bất kỳ quy định nào của các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK tại từng thời điểm mà MBS cho là phù hợp. Những sửa đổi đó sẽ có hiệu lực và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận sau khi đã được MBS thông báo cho Khách hàng theo quy định tại Điều 3.7 Phần I Bộ T&C này. Việc sử dụng dịch vụ và Tài khoản sau ngày mà các sửa đổi của Các Điều khoản và Điều kiện về việc mở và sử dụng TKGDCK này có hiệu lực (theo thông báo của MBS) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa đổi đó. Nếu Khách hàng không đồng ý với bất kỳ sửa đổi nào, thì Khách hàng phải thông báo cho MBS bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng các dịch vụ với MBS và/hoặc đóng Tài khoản Giao dịch Chứng khoán.

PHẦN II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử sau đây được áp dụng cho tất cả các giao dịch được thực hiện bằng phương thức điện tử thông qua Hệ thống của MBS (như định nghĩa dưới đây). Khi đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử tại MBS, Khách hàng thừa nhận đã hiểu và chấp nhận ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử này, và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử này được MBS thực hiện tại từng thời điểm.

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1.1. **"Giao dịch Điện tử":** là các giao dịch chứng khoán, giao dịch tiền và các giao dịch liên quan khác trên TKGDCK của Khách hàng mà các giao dịch đó:
   a) được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn đối với từng dịch vụ do MBS ban hành hoặc sửa đổi bổ sung trong từng thời kỳ, và
   b) được thực hiện thông qua các phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi internet, điện thoại hoặc các phương tiện điện tử khác mà MBS triển khai sử dụng.

1.2. **"Tên Đăng nhập":** là dãy ký tự do MBS cung cấp để Khách hàng sử dụng cùng với Mật Khẩu nhằm truy cập các dịch vụ giao dịch điện tử do MBS cung cấp.

1.3. **"Mật Khẩu":** là dãy mã hiệu bí mật do MBS cung cấp để Khách hàng quản lý, sử dụng cùng với Tên Đăng nhập nhằm truy cập các Dịch vụ Giao dịch Điện tử do MBS cung cấp. Khách hàng có thể thay đổi Mật Khẩu theo ý muốn nhưng luôn phải bảo mật ở mức độ cao nhất.

1.4. **"Công cụ bảo mật"** (Thiết bị xác thực): là Token, Matrix hoặc công cụ khác được MBS sử dụng nhằm xác thực người dùng khi thực hiện các giao dịch thông qua kênh giao dịch điện tử do MBS cung cấp cho Khách hàng.

1.5. **"PIN" (Personal Identification Number):** Số nhận dạng cá nhân, là một xâu chuỗi các kí tự mà kênh giao dịch điện tử của MBS yêu cầu người sử dụng nhập vào khi thực hiện 1 giao dịch nào đó để xác thực chủ tài khoản.

1.6. **"Dịch vụ Tài chính":** là các dịch vụ hỗ trợ tài chính được cung cấp bởi MBS hoặc bên thứ ba phối hợp với MBS cung cấp cho Khách hàng.

1.7. **"Dịch vụ Giao dịch Điện tử":** (sau đây gọi là "Dịch vụ GDĐT") là các dịch vụ do MBS cung cấp cho Khách hàng tùy từng thời điểm để Khách hàng thực hiện các Giao dịch Điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: dịch vụ mua/bán chứng khoán thông thường/hoặc mua/bán chứng khoán có sử dụng Dịch vụ Tài chính, dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, dịch vụ Bán chứng khoán lô lẻ, dịch vụ Thực hiện quyền mua chứng khoán, dịch vụ Giao dịch ký quỹ, dịch vụ tài chính khác mà bên thứ ba phối hợp với MBS cung cấp cho Khách hàng, dịch vụ Sức mua ứng trước, dịch vụ Chuyển tiền, dịch vụ Tra cứu thông tin doanh nghiệp, các yêu cầu đăng ký thêm, hủy bỏ hoặc thay đổi các tiện ích do MBS cung cấp như giao dịch qua SMS, email, thay đổi thông tin Tài khoản Giao dịch Chứng Khoán các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến giao dịch điện tử như: mở khóa tài khoản Stock 24; gia hạn công cụ bảo mật, đổi mật khẩu, các hỗ trợ khác liên quan đến Tài khoản Giao dịch Chứng khoán của Khách hàng, dịch vụ Nhận kết quả khớp lệnh tự động và tra cứu thông tin và bất kỳ dịch vụ điện tử nào khác mà MBS có thể triển khai và cung cấp cho Khách hàng.

1.8. **"Chứng từ Điện tử":** là các thông điệp dữ liệu về hoạt động nghiệp vụ chứng khoán được tạo ra, được gửi đi, được nhận và được lưu trữ bằng phương tiện điện tử trong hoạt động giao dịch chứng khoán và các dịch vụ tiện ích hỗ trợ giao dịch trực tuyến.

1.9. **"Phiếu lệnh Điện tử":** là các thông điệp dữ liệu ghi lại những dữ liệu Khách hàng đã đặt lệnh giao dịch qua hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến do MBS cung cấp tại một thời điểm nhất định mà chỉ có Khách hàng truy cập được vào hệ thống đó thông qua xác thực truy cập và đặt lệnh.

1.10. **"Hệ thống của MBS":** là hệ thống giao dịch điện tử mà MBS triển khai sử dụng tại từng thời điểm, bao gồm nhưng không giới hạn trong internet, điện thoại, fax, email.

Tuỳ từng thời kỳ, MBS có quyền thay đổi, bổ sung hoặc rút bớt các Dịch vụ Giao dịch Điện tử mà MBS triển khai trên cơ sở thông báo công khai cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do MBS lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) email; hoặc (iv) SMS; hoặc (v) công bố trên website của MBS.

Điều 2. Điều kiện giao dịch điện tử

Khách hàng khi thực hiện bất kỳ giao dịch nào theo phương thức Giao dịch Điện tử phải tuân thủ các điều kiện sau:

2.1 Khách hàng chỉ sử dụng được Dịch vụ Giao dịch Điện tử tại MBS sau khi đã đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử và việc đăng ký đó đã được MBS chấp thuận và MBS kích hoạt các Dịch vụ Giao dịch Điện tử trên TKGDCK của Khách hàng.

2.2 Khách hàng sử dụng Tên đăng nhập và Mật khẩu, PIN, Thiết bị xác thực người dùng và các yếu tố nhận dạng khác (nếu có) để thực hiện các Giao dịch Điện tử.

2.3 Khi Khách hàng đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử và được MBS chấp thuận, Khách hàng mặc định được quyền sử dụng tất cả các Dịch vụ Giao dịch Điện tử MBS đang hoặc sẽ triển khai. Đối với các dịch vụ do MBS cung cấp có yêu cầu Hợp đồng/Mẫu đăng ký riêng biệt nhằm đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên thì Khách hàng phải ký Hợp đồng/Mẫu đăng ký đó và được MBS chấp thuận trước khi có thể sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử đó.

2.4 Khách hàng đồng ý trả cho MBS phí sử dụng Dịch vụ GDĐT theo mức phí do MBS quy định trong từng thời kỳ.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

3.1. Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của MBS và của pháp luật khi đăng ký sử dụng Dịch vụ GDĐT và trong suốt quá trình sử dụng Dịch vụ GDĐT. Tuân thủ hướng dẫn và quy định của MBS, quy định của pháp luật về giao dịch điện tử nói chung và giao dịch điện tử trong lĩnh vực chứng khoán nói riêng.

Khách hàng mặc nhiên chấp nhận phương thức mà MBS lựa chọn giao/nhận công cụ bảo mật từng thời kỳ mà không có bất kỳ khiếu nại khiếu kiện gì.

3.2. Khách hàng xác nhận đã được tạo mọi điều kiện và đã nghiên cứu đầy đủ, chính xác nội dung hướng dẫn của MBS về việc sử dụng các Dịch vụ GDĐT, ý thức được đầy đủ các rủi ro có thể phát sinh như quy định tại Điều 6 của Các Điều khoản và Điều kiện về Giao dịch Điện tử.

3.3. Giao dịch của Khách hàng thực hiện được ghi nhận bằng hệ thống của MBS. Khách hàng có trách nhiệm kiểm tra lại trạng thái lệnh đặt của mình đã được nhập vào hệ thống của MBS hay chưa thông qua hệ thống giao dịch điện tử (Stock 24, M. Stock 24, Contact24,…) hoặc nhân viên nhận lệnh.

3.4. Chịu trách nhiệm bảo mật Tên đăng nhập, Mật khẩu, PIN,Thiết bị xác thực và thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết ở mức độ cao nhất nhằm phòng chống việc sử dụng trái phép Tên đăng nhập, PIN, Mật khẩu, Thiết bị xác thực là các phương tiện giúp Khách hàng sử dụng dịch vụ và là công cụ xác thực Khách hàng của MBS. Khách hàng chịu trách nhiệm hoàn toàn về bất kỳ lệnh, yêu cầu, chỉ thị nào được gửi tới MBS thông qua Tên đăng nhập, Mật khẩu, PIN và Thiết bị xác thực của Khách hàng. Bất kỳ lệnh, yêu cầu giao dịch hoặc yêu cầu dịch vụ hỗ trợ nào được gửi đến MBS dưới Tên đăng nhập, Mật khẩu, PIN và Thiết bị xác thực của Khách hàng đều được hiểu là lệnh hoặc yêu cầu của chính Khách hàng nếu trước đó MBS không nhận được thông báo ngừng Dịch vụ GDĐT hoặc thông báo khác từ Khách hàng. MBS không có nghĩa vụ kiểm tra, xác minh bất kỳ nghi vấn hoặc vấn đề khác lạ nào trong các lệnh, yêu cầu nhận được. Khách hàng hiểu và thừa nhận rằng MBS đương nhiên có quyền suy đoán và tin rằng Khách hàng không bao giờ tiết lộ dưới bất kỳ hình thức nào dù vô tình hay cố ý cho bất kỳ ai tại bất kỳ nơi nào và vào bất kỳ thời điểm nào, các thông tin về: Tên đăng nhập, Mật khẩu,PIN, Thiết bị xác thực và các thông tin liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ GDĐT. Trường hợp bị lộ hoặc quên Mật khẩu, PIN, Thiết bị xác thực bị mất cắp, thất lạc hoặc không sử dụng được, Khách hàng phải liên hệ ngay với MBS để yêu cầu ngừng Dịch vụ GDĐT đã đăng ký, hoặc thay đổi Mật khẩu, cấp lại PIN hoặc được cấp lại Thiết bị xác thực. Kể từ khi MBS nhận được thông báo của Khách hàng về việc Khách hàng lộ hoặc quên Mật khẩu, PIN, Thiết bị xác thực bị mất cắp, thất lạc hoặc không sử dụng được, MBS sẽ thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng về việc ngừng Dịch vụ GDĐT hoặc thay đổi Mật Khẩu, thay đổi PIN hoặc cấp lại Thiết bị xác thực cho Khách hàng theo quy định tại Điều này. MBS sẽ không chịu bất kỳ hậu quả trực tiếp hay gián tiếp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến việc lộ hoặc quên Mật khẩu, Thiết bị xác thực bị mất cắp, thất lạc.

3.5. Khách hàng không được sử dụng hoặc cung cấp Tên đăng nhập, PIN, Mật khẩu, Thiết bị xác thực và các thông tin liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này cho người khác vào các mục đích gây tổn hại cho hệ thống giao dịch điện tử của MBS. Nếu phát hiện ra, MBS có quyền đơn phương dừng cung cấp dịch vụ và chuyển hồ sơ cho các cơ quan pháp luật xử lý theo quy định pháp luật.

3.6. Khách hàng đồng ý và chấp nhận việc MBS chủ động thực hiện các lệnh chuyển tiền trên TKGDCK của Khách hàng để:

a) Thanh toán cho các lệnh mua chứng khoán trực tuyến của Khách hàng;
b) Thanh toán cho yêu cầu thực hiện quyền mua chứng khoán của Khách hàng;
c) Thanh toán các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng khi Khách hàng sử dụng các dịch vụ tài chính, dịch vụ giao dịch điện tử và các dịch vụ khác mà MBS/Bên thứ ba phối hợp với MBS cung cấp tùy từng thời kỳ.

3.7. Trường hợp Khách hàng sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán, khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử để thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách hàng được xem là đã chấp nhận Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán và Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, cũng như những điều khoản tương tự có thể sửa đổi tại từng thời điểm, bên cạnh các quy định của Bộ T&C này và các hợp đồng, thỏa thuận, quy định liên quan. Khách hàng có quyền gửi khiếu nại đến MBS trong quá trình sử dụng dịch vụ theo quy định của pháp luật. Khiếu nại phải được làm thành văn bản, trong đó chỉ rõ các căn cứ khiếu nại và kèm theo các tài liệu, bằng chứng liên quan. Nếu là khiếu nại liên quan đến từng lần đề nghị thực hiện dịch vụ thì văn bản khiếu nại, cùng với các tài liệu, bằng chứng liên quan phải được gửi đến MBS trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày Khách hàng đề nghị thực hiện dịch vụ theo lần đó. Quá thời hạn trên, MBS sẽ không chịu trách nhiệm giải quyết và Khách hàng sẽ được xem là đã từ bỏ vĩnh viễn và vô điều kiện quyền khiếu nại chống lại MBS liên quan đến lần đề nghị thực hiện dịch vụ đó. Trường hợp khiếu nại của Khách hàng không liên quan đến lỗi của MBS, Khách hàng sẽ phải chịu các khoản chi phí phát sinh từ việc xử lý khiếu nại theo quy định của MBS và của pháp luật.

3.8. Trong mọi trường hợp, Khách hàng phải chịu trách nhiệm và có nghĩa vụ thanh toán đối với tất cả các giao dịch đã được thực hiện bằng Tên đăng nhập,PIN, Mật khẩu, Thiết bị xác thực của Khách hàng mà không được vì bất cứ lý do gì, hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch sau khi các giao dịch này đã được MBS duyệt và/hoặc thực hiện. Đặc biệt, Khách hàng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm ngay cả đối với các lệnh được đặt do lỗi đánh máy, do nhập thông tin sai, các lệnh vượt quá các giới hạn giao dịch vv….MBS mặc nhiên xác nhận nội dung thông tin trên các lệnh giao dịch mà MBS nhận được là đúng, chính xác và do chính Khách hàng thực hiện và MBS không có nghĩa vụ kiểm tra, phát hiện, chỉnh sửa, ngăn chặn, cảnh báo đối với bất kỳ lệnh nào bằng bất kỳ cách nào.

3.9. Khách hàng cam kết không thực hiện các giao dịch trái pháp luật.

3.10. Thông báo bằng hình thức nhanh nhất cho MBS khi phát hiện hoặc nghi ngờ việc truy cập trái phép dịch vụ được MBS cung cấp cho Khách hàng; hoặc nghi ngờ có người biết Mật khẩu của Khách hàng theo số điện thoại: **1900 9088** hoặc số điện thoại đường dây nóng khác của MBS tại từng thời điểm. Khách hàng phải xác nhận lại thông báo của mình bằng văn bản gửi cho MBS (nếu trước đó thông báo bằng các hình thức khác).

3.11. Khách hàng có trách nhiệm đăng ký địa chỉ, số điện thoại/email/fax hoặc các phương tiện liên lạc khác để MBS gửi các thông tin liên quan đến TKGDCK và đến việc cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng mà MBS thấy cần thiết (sau đây gọi tắt là "Thông báo từ MBS"). Trường hợp có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, số fax, email và các phương tiện liên lạc đã đăng ký với MBS thì Khách hàng có trách nhiệm đăng ký lại với MBS. MBS không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được các Thông báo từ MBS và các hậu quả kèm theo mà nguyên nhân là do Khách hàng không kiểm tra hoặc không thể kiểm tra Thông báo từ MBS gửi đến hoặc qua các phương tiện đã đăng ký và/hoặc do Khách hàng không đăng ký lại thông tin liên hệ với MBS như quy định tại Điều này.

3.12. Thanh toán các khoản phí sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử cho MBS, bao gồm phí mua Thiết bị xác thực, các loại phí liên quan đến từng dịch vụ giao dịch điện tử theo quy định của MBS tùy từng thời kỳ. Có nghĩa vụ nộp thuế (nếu có) đối với các dịch vụ giao dịch điện tử mà Khách hàng sử dụng.

3.13. Khách hàng không được phép (và không được cho phép bất kỳ người nào khác):

a) Truy cập hoặc sử dụng trái phép Hệ thống của MBS;
b) Thay đổi, điều chỉnh, xóa bỏ bất kỳ thông tin hoặc dịch vụ nào trên Hệ thống của MBS;
c) Cản trở, hạn chế hoặc can thiệp vào bất kỳ bộ phận, chức năng hoặc hoạt động nào của Hệ thống của MBS;
d) Sử dụng Tên Truy cập, mật khẩu hoặc bất kỳ thiết bị, phần mềm nào không phù hợp với Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử này và các quy định liên quan của MBS, hoặc có khả năng gây hại cho Hệ thống của MBS;
e) Gây ra bất kỳ sự trục trặc, gián đoạn, lỗi, hư hỏng đối với bất kỳ phần nào của Hệ thống của MBS hoặc bất kỳ thông tin hoặc dịch vụ nào trên Hệ thống của MBS.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của MBS

4.1. Yêu cầu Khách hàng nghiên cứu kỹ và tuân thủ các hướng dẫn sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử.

4.2. MBS có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) kiểm tra độ tin cậy của lệnh giao dịch và người đặt lệnh, mật khẩu giao dịch và mã xác thực; có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) từ chối thực hiện bất kỳ yêu cầu, lệnh giao dịch nào mà MBS cho là có nghi vấn về tính xác thực.

4.3. Chủ động trích chuyển các khoản tiền từ TKGDCK của Khách hàng phù hợp với quy định tại Điều 3.6 và Điều 3.7 của Phần II Bộ T&C này.

4.4. MBS có quyền tạm ngừng/chấm dứt/từ chối việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử của Khách hàng phù hợp với Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử hoặc theo yêu cầu của pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

4.5. Phong tỏa trên TKGDCK của Khách hàng số tiền/chứng khoán mà hai bên tranh chấp và khấu trừ bất kỳ khoản tiền/trách nhiệm/chi phí nào Khách hàng phải trả cho MBS mà theo phán quyết của Tòa án.

4.6. MBS không chịu bất cứ trách nhiệm gì đối với những giao dịch không thực hiện được hay bất cứ thiệt hại nào trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi việc Khách hàng không thực hiện đúng những nội dung trong các hướng dẫn sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử và các quy định tại Phần II Bộ T&C này.

4.7. MBS hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Bất cứ giao dịch nào thực hiện ngoài ý muốn của Khách hàng do Khách hàng chưa hiểu rõ nội dung, cách thức sử dụng các hình thức giao dịch mà mình đã đăng ký với MBS;

b) Bất kỳ khiếu nại nào của Khách hàng về việc giao dịch được thực hiện dưới Tên đăng nhập của Khách hàng không phải do chính Khách hàng thực hiện;

c) Giao dịch của Khách hàng bị cản trở, chậm trễ, sai sót, không thể thực hiện gây ra bởi hoặc có liên quan đến việc:

(i) Hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin của MBS gặp sự cố kỹ thuật;
(ii) Hệ thống thông tin hiện tại giữa MBS và Khách hàng đang bị lỗi;
(iii) Hệ thống thông tin hiện tại giữa MBS và Sở Giao dịch chứng khoán bị lỗi chưa khắc phục được trong phiên giao dịch;
(iv) MBS xét thấy cần kiểm tra tính hợp lệ của việc đặt lệnh và người đặt lệnh;
(v) Lệnh giao dịch không hợp lệ;
(vi) Theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
(vii) Các lý do bất khả kháng như phá hoại, động đất, cháy nổ, thiên tai, đứt nghẽn mạng, mất điện, hành vi phá hoại từ bên ngoài (bao gồm virus, phần mềm độc hại, v.v)…

d) Bất kỳ khiếu nại, yêu cầu bồi thường nào của Khách hàng về thiệt hại gây ra bởi bất kỳ nguyên nhân nào ngoài tầm kiểm soát của MBS, bao gồm nhưng không giới hạn trong chiến tranh, sự thay đổi về luật pháp hoặc lệnh, yêu cầu, quy định của cơ quan Nhà nước, hỏa hoạn, thiên tai, trục trặc của các thiết bị cơ khí hoặc điện tử hoặc hệ thống hạ tầng công cộng, do lỗi của các bên thứ ba cung cấp dịch vụ Internet, điện thoại hoặc viễn thông vv…

4.8. Từ chối việc thực hiện các giao dịch có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp pháp, hợp lệ theo quy định của MBS, quy định của các Sở Giao dịch Chứng khoán, quy định của pháp luật hoặc trong các trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của MBS và không chịu trách nhiệm đối với Khách hàng về việc từ chối này.

4.9. MBS đảm bảo cung cấp Dịch vụ Giao dịch Điện tử thuận tiện, đầy đủ, an toàn cho Khách hàng ngoại trừ những tình huống phát sinh sự cố theo điều khoản công bố rủi ro nêu tại Điều 6 Phần II Bộ T&C này và các tình huống mà MBS được loại trừ trách nhiệm theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử này.

4.10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Phần II Bộ T&C này và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Cam kết chung của hai Bên

5.1. Tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, giao dịch điện tử, phòng chống rửa tiền, các quy định pháp luật có liên quan, các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của MBS liên quan đến dịch vụ này.

5.2. MBS phải bảo mật các thông tin của Khách hàng liên quan đến việc sử dụng các dịch vụ này ngoại trừ phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

5.3. Các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc cung cấp dịch vụ giữa MBS và Khách hàng cũng như các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi hệ thống ghi âm, hệ thống máy tính của MBS sẽ là bằng chứng về

việc giao dịch điện tử của Khách hàng với MBS (sau đây gọi chung là "Chứng từ Điện tử"). Hai bên hiểu rằng các bằng chứng này có đầy đủ tính pháp lý và hiệu lực thi hành đối với MBS và Khách hàng.

5.4. MBS có trách nhiệm lưu giữ các Chứng từ Điện tử liên quan đến các yêu cầu giao dịch điện tử của Khách hàng theo quy định của pháp luật. MBS có quyền chuyển chứng từ điện tử sang chứng từ giấy. Khách hàng cam kết hợp tác với MBS trong việc hoàn thiện tính pháp lý của chứng từ bằng văn bản theo yêu cầu của MBS/hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5.5. Thông tin về đề nghị sử dụng dịch vụ từng lần của Khách hàng sẽ được lưu giữ tại MBS qua hệ thống ghi âm/hệ thống máy tính của MBS, có giá trị pháp lý và được coi là một chứng từ trong thanh toán, chuyển khoản.

5.6. MBS có thể đơn phương tạm ngừng hoặc chấm dứt việc cung cấp dịch vụ vì bất kỳ lý do gìsau khi MBS thông báo trước tới Khách hàng thông qua một trong các hình thức do MBS tự lựa chọn được quy định chi tiết trong Điều 7 Phần I Bộ T&C này khi MBS thấy là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau:

(i) Khách hàng vi phạm quy định của MBS hoặc của pháp luật về việc sử dụng và quản lý TKGDCK, hoặc

(ii) Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, hoặc

(iii) Các trường hợp liên quan đến giả mạo và rủi ro; hoặc

(iv) Khi lợi ích của MBS/Khách hàng/Bên thứ ba có thể bị tổn hại hoặc có gian lận; hoặc

(v) Trường hợp MBS tạm ngưng dịch vụ để bảo trì, nâng cấp Hệ thống của MBS, hoặc

(vi) Khi phát hiện Khách hàng vi phạm bất kỳ nội dung nào của Phần II Bộ T&C này, hoặc

(vii) TKGDCK của Khách hàng tạm đình chỉ hoạt động hoặc bị đóng.

5.7. MBS có quyền coi mỗi yêu cầu của Khách hàng là một yêu cầu độc lập, bao gồm cả trường hợp Khách hàng gửi nhiều yêu cầu cùng lúc có nội dung giống nhau. Trường hợp MBS nghi ngờ đây là bản sao của một yêu cầu giao dịch trước đó, MBS được lựa chọn (nhưng không có nghĩa vụ) không chấp thuận thực hiện giao dịch và có thể thông báo lại Khách hàng để xử lý.

5.8. Khách hàng khi đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử được mặc nhiên hiểu là đã đạt trình độ tiếng Anh nhất định để đủ hiểu các nội dung của dịch vụ và có thể thao thác trên các thiết bị đầu cuối. Khách hàng chấp nhận việc sử dụng và đặt lệnh bằng tiếng Anh có giá trị tương đương như bằng tiếng Việt. MBS không chịu trách nhiệm liên quan đến vấn đề khả năng ngôn ngữ của Khách hàng khi sử dụng dịch vụ.

5.9. Bất kỳ yêu cầu hoặc lệnh giao dịch nào của Khách hàng đã thực hiện sẽ được MBS coi là có hiệu lực và không hủy ngang. Khách hàng cam kết và chấp thuận rằng các giao dịch được thực hiện thông qua Tên đăng nhập, Mật khẩu, PIN, Thiết bị xác thực và các thông tin liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ đã đăng ký với MBS là giao dịch do chính Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng thực hiện và chịu trách nhiệm hoàn toàn về các giao dịch đó.

5.10. Trường hợp Khách hàng muốn hủy yêu cầu thực hiện giao dịch của mình, MBS sẽ chỉ xem xét với điều kiện (i) yêu cầu huỷ giao dịch được gửi đến MBS ngay lập tức sau khi Khách hàng gửi lệnh giao dịch, và (ii) MBS chưa ghi nhận và/hoặc chưa xử lý giao dịch trên hệ thống của mình theo yêu cầu của Khách hàng, và (iii) việc hủy giao dịch không ảnh hưởng đến lợi ích của MBS cũng như lợi ích của bất kỳ một bên thứ ba nào khác.

5.11. Khách hàng phải thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng Thiết bị xác thực theo quy định của MBS. Nếu sau một thời hạn theo quy định của MBS mà Khách hàng không làm thủ tục gia hạn, MBS có toàn quyền dừng cung cấp Dịch vụ.

Điều 6. Điều khoản về công bố các rủi ro tiềm tàng có thể phát sinh

6.1. Việc sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc bất kỳ thiệt hại nào khác phát sinh khi sử dụng Dịch vụ giao dịch điện tử do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do các hành động, thao tác của Khách hàng ảnh hưởng đến việc sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử. Khách hàng cam kết đã đọc và ý thức rõ ràng về những rủi ro có thể phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn các rủi ro:

a) Lỗi kỹ thuật hệ thống phần cứng, phần mềm không hoạt động hoặc hoạt động không đúng chức năng thiết kế do lũ lụt, hỏa hoạn, thiên tai, chập điện, hư hỏng tự nhiên, hành vi phá hoại hoặc gian lận của

con người khiến cho lệnh giao dịch không được thực hiện hoặc được thực hiện nhưng không đúng với nội dung lệnh ban đầu;

b) Nguy cơ ngưng trệ hoạt động của hệ thống mạng do tắc nghẽn đường truyền : Rủi ro đường truyền điện thoại hoặc internet của nhà cung cấp dịch vụ gặp sự cố kỹ thuật như đứt đường truyền , quá tải hoặc những sự cố tương tự có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các giao dịch trực tuyến của khách hàng như giao dịch trực tuyến của khách hàng không thể truyền đến hệ thống của MBS (lệnh giao dịch của khách hàng có thể bị treo/ngừng/trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu) hoặc việc nhận dạng thông tin của khách hàng bị nhầm lẫn, sai lệch;

c) Hệ thống máy tính của MBS gặp sự cố do bị mất nguồn điện, bị tấn công, nhiễm virus hoặc bị ảnh hưởng của những sự cố ngoài ý muốn dẫn đến việc không thể xử lý hoặc thực hiện các giao dịch trực tuyến của khách hàng;

d) Hệ thống thông tin hiện tại giữa MBS và Sở giao dịch Chứng khoán bị lỗi trong phiên giao dịch khiến cho lệnh của khách hàng có thể bị treo, ngừng, trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu;

e) Bảng giá chứng khoán và các thông tin chứng khoán khác có thể có lỗi/sai, lệch hoặc khách hàng không thể truy cập vào hệ thống của MBS;

f) Việc nhận dạng các tổ chức hoặc nhà đầu tư có thể bị nhầm, sai sót;

g) Hệ thống máy tính của Khách hàng bị hỏng, bị Virus, bị tấn công dẫn đến việc làm lộ hoặc bị đánh cắp các thông tin về giao dịch của khách hàng (tên đăng nhập, mật khẩu, PIN, thiết bị xác thực) hoặc tài khoản của Khách hàng bị sử dụng một cách trái phép bởi một bên thứ ba;

h) Bất cứ giao dịch nào thực hiện ngoài ý muốn của Khách hàng do Khách hàng chưa hiểu rõ nội dung, cách thức sử dụng các hình thức giao dịch mà mình đã đăng ký với MBS, do sai sót trong quá trình Khách hàng thao tác với các thiết bị (như nhập sai dữ liệu, dữ kiện, gõ nhầm phím, v.v.);

i) Giao dịch trực tuyến do Khách hàng thực hiện sẽ được xử lý và thực hiện một cách tự động hoặc mặc nhiên ngay khi truyền đến hệ thống của MBS. MBS mặc nhiên xác nhận mọi giao dịch trực tuyến của Khách hàng gửi đến MBS đều do chính Khách hàng thực hiện. Vì vậy, mọi ý kiến cho rằng đó là nhầm lẫn hoặc sai sót liên quan đến giao dịch của Khách hàng đều không được chấp nhận. Mọi thiệt hại phát sinh do Khách hàng chịu trách nhiệm.

6.2. MBS không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng để lộ Mật khẩu truy cập, mật khẩu giao dịch. Trong trường hợp Khách hàng phát hiện có người sử dụng trái phép thiết bị xác thực, Mật khẩu truy cập và giao dịch của mình, Khách hàng phải thông báo ngay lập tức cho MBS để đình chỉ giao dịch và có biện pháp xử lý kịp thời.

6.3. Khách hàng hiểu và đồng ý rằng việc thực hiện giao dịch qua hệ thống giao dịch trực tuyến có thể tiềm ẩn các rủi ro, do đó các lệnh đặt ngoài giờ giao dịch có thể sẽ bị hủy nếu không đảm bảo quy định về giao dịch. Khách hàng chịu trách nhiệm kiểm tra lại nội dung lệnh giao dịch thực hiện ngoài giờ vào đầu phiên giao dịch kế tiếp.

Điều 7. Thiết bị, phần mềm và truy cập mạng

7.1. Khách hàng đơn phương chịu trách nhiệm về việc lắp đặt, duy trì và vận hành máy tính cá nhân, điện thoại của Khách hàng. MBS không chịu trách nhiệm với việc mất dữ liệu, phần mềm, hỏng hóc máy tính, điện thoại của Khách hàng trong quá trình Khách hàng sử dụng Dịch vụ.

7.2. Khách hàng chịu trách nhiệm đảm bảo hệ thống điện thoại, máy tính cá nhân và phần mềm của Khách hàng sử dụng trong việc truy cập các Dịch vụ đáp ứng được các tiêu chí tối thiểu để có thể truy cập được Dịch vụ.

Điều 8. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch điện tử

8.1. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử chấm dứt hiệu lực khi:

a) Khách hàng yêu cầu chấm dứt sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử phù hợp với quy định của MBS và pháp luật;

b) Theo Điều 3.5, Điều 5.6 và Điều 5.11 của Phần II Bộ T&C này;

c) Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào quy định tại Phần II Bộ T&C nàyhoặc thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật;

d) Khách hàng không sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử trong vòng 01 (một) năm liên tục.

e) Khách hàng chết, bị tuyên bố mất tích, mất năng lực hành vi dân sự (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền mà có thông báo tới MBS. Trường hợp xảy ra các tình huống trên mà MBS không được thông báo hoặc

không được biết để chấm dứt dịch vụ giao dịch điện tử cho Khách hàng, MBS được miễn trừ trách nhiệm đối với bất kỳ tranh chấp nào xảy ra.

f) Tài khoản Giao dịch Chứng khoán của Khách hàng tại MBS bị đóng vì bất kỳ lý do gì.

Không bị ảnh hưởng bởi việc Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch điện tử chấm dứt, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với MBS theo Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch điện tử sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn thành khi Khách hàng thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với MBS.

8.2. MBS có toàn quyền quyết định bổ sung, hủy bỏ hoặc thay đổi phạm vi Dịch vụ Giao dịch Điện tử và/hoặc bất kỳ điều nào trong Phần II Bộ T&C này mà MBS thấy là phù hợp. MBS sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi đó cho Khách hàng và việc Khách hàng tiếp tục sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử sau ngày mà bất kỳ thay đổi nào đối với các Điều khoản và Điều kiện này có hiệu lực (theo thông báo của MBS) sẽ là sự chấp nhận của Khách hàng mà không cần Khách hàng xác nhận về sự thay đổi và thay đổi đó sẽ được xem là một phần không tách rời của Các Điều khoản và Điều kiện này. Nếu Khách hàng không chấp nhận bất kỳ đề nghị thay đổi nào, Khách hàng được quyền hủy bỏ dịch vụ giao dịch điện tử bằng cách thông báo cho MBS phù hợp với quy định của Phần I Bộ T&C này.Trường hợp Khách hàng muốn hủy bỏ sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử do MBS cung cấp cho Khách hàng, Khách hàng phải thông báo cho MBS về việc hủy bỏ đó bằng văn bản.

PHẦN III. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN LÔ LẺ TRỰC TUYẾN

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến sau đây được áp dụng cho các Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ (như định nghĩa dưới đây) trên tất cả các Tài khoản Giao dịch Chứng khoán mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS) bằng phương thức giao dịch trực tuyến. Khi sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử (như được định nghĩa và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử), Khách hàng được xem là đã chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, cũng như những điều khoản tương tự có thể sửa đổi tại từng thời điểm, bên cạnh Các Điều khoản và Điều kiện, hợp đồng, thỏa thuận, quy định liên quan khác.

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1.1. **"Chứng khoán Lô lẻ":** là số lượng chứng khoán mà Khách hàng nắm giữ dưới 100 đơn vị chứng khoán đối với các chứng khoán niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội và dưới 10 đơn vị chứng khoán đối với đối với các chứng khoán niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

1.2. **"Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ":** là việc Khách hàng bán Chứng khoán Lô lẻ cho MBS với mức giá phù hợp với quy định của pháp luật và MBS.

1.3. **"Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến":** là việc Khách hàng thực hiện Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ thông qua phương thức giao dịch điện tử của MBS.

Điều 2. Nội dung và điều kiện sử dụng dịch vụ

2.1. Khách hàng yêu cầu và MBS đồng ý cung cấp cho Khách hàng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến. Theo đó Khách hàng có thể đặt lệnh bán Chứng khoán Lô lẻ và MBS chấp thuận mua Chứng khoán Lô lẻ của Khách hàng (mã chứng khoán thuộc danh sách mã chứng khoán MBS chấp nhận mua) thông qua phương thức giao dịch điện tử tại các thời điểm và mức giá do MBS công bố trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Điều kiện cung cấp dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến:

a) Khách hàng đã đăng ký và sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử với MBS và được MBS chấp thuận; và

b) Khách hàng đã yêu cầu sử dụng Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến và được MBS chấp thuận.

Điều 3. Giá giao dịch chứng khoán lô lẻ trực tuyến và phí dịch vụ

3.1. Giá chuyển nhượng Chứng khoán Lô lẻ sẽ là mức giá do MBS quy định đang có hiệu lực tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh bán Chứng khoán Lô lẻ và tuân thủ theo quy định của pháp luật và MBS.

3.2. Phí dịch vụ:

Khách hàng đồng ý trả cho MBS Phí dịch vụ cho Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến được MBS quy định theo từng thời kỳ.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

4.1. Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của MBS và pháp luật khi đăng ký sử dụng dịch vụ và trong suốt quá trình sử dụng dịch vụ.

4.2. Khi sử dụng dịch vụ, Khách hàng phải tuân thủ đầy đủ và chính xác nội dung hướng dẫn của MBS đã nêu tại các bản Hướng dẫn sử dụng dịch vụ và/hoặc các quy định khác của MBS (nếu có) và quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện dịch vụ.

4.3. Khách hàng đồng ý bán với mức giá bán Chứng khoán Lô lẻ theo mức giá mà MBS quy định tại thời điểm đặt lệnh bán phù hợp với quy định của pháp luật.

4.4. Khách hàng tự nguyện đăng ký sử dụng dịch vụ và đương nhiên chấp nhận mọi rủi ro có thể phát sinh khi sử dụng dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến.

4.5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Phần III Bộ T&C này và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của MBS

5.1. Cung cấp cho Khách hàng các hướng dẫn sử dụng dịch vụ theo yêu cầu đăng ký sử dụng dịch vụ của Khách hàng. MBS không chịu bất cứ trách nhiệm gì đối với những giao dịch không thực hiện được hay bất

cứ thiệt hại nào xảy ra khi Khách hàng không thực hiện đúng những nội dung trong các hướng dẫn sử dụng dịch vụ.

5.2. MBS có quyền tạm ngừng/chấm dứt/từ chối việc sử dụng dịch vụ của Khách hàng phù hợp với quy định tại Bộ T&C này.

5.3. MBS không chịu trách nhiệm về những rủi ro, thiệt hại của Khách hàng khi Khách hàng sử dụng dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến.

5.4. MBS có quyền thu phí đối với Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến. Biểu phí được công bố tại Điểm giao dịch của MBS và/hoặc website www.mbs.com.vn.

5.5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Phần III Bộ T&C này và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến

Dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến là một phần không thể tách rời của Dịch vụ Giao dịch Điện tử. Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến cũng đồng thời được điều chỉnh bởi Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử. Những nội dung không được quy định trong Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Chứng Khoán Lô lẻ Trực tuyến sẽ được điều chỉnh theo Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử và theo quy định của pháp lu ật hiện hành. Trường hợp Dịch vụ Giao dịch Điện tử bị chấm dứt, hết hạn hoặc mất hiệu lực vì bất cứ lý do gì thì dịch vụ này cũng mặc nhiên chấm dứt hiệu lực.

PHẦN IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán (DVUTTBCK) được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Chứng khoán mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS) có sử dụng Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán. Khi sử dụng Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách hàng thừa nhận rằng Khách hàng đã đọc, hiểu và chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, và các bản sửa đổi, bổ sung của Các Điều khoản và Điều kiện này do MBS thực hiện tại từng thời điểm.

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1.1. "Lệnh mua/Lệnh bán Chứng khoán": là Lệnh mua/Lệnh bán chứng khoán của Khách hàng, do Khách hàng yêu cầu/thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định giao dịch của MBS được Khách hàng/Người ủy quyền xác nhận (bằng chữ ký trên giấy hoặc mật khẩu đối với các Lệnh mua/Lệnh bán điện tử).

1.2. "Khớp lệnh": là kết quả Lệnh mua/Lệnh bán đã được xác nhận giao dịch thành công.

1.3. "Tiền Bán Chứng khoán": là số tiền Khách hàng được nhận từ việc bán chứng khoán theo Lệnh bán chứng khoán củaKhách hàng và đã được MBS xác nhận là giao dịch khớp lệnh thành công.

1.4. "Chuyển nhượng Quyền nhận tiền bán chứng khoán": Khách hàng đồng ý chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán cho MBS, đồng thời MBS có quyền thụ hưởng tiền bán chứng khoán mà không cần có bất cứ sự đồng ý nào khác từ Khách hàng. Chi tiết các giao dịch khớp lệnh, giá trị chuyển nhượng, giá trị chuyển nhượng từng lần sẽ theo yêu cầu sử dụng dịch vụ của Khách hàng. Tại ngày Khách hàng yêu cầu, MBS sẽ thực hiện chuyển tiền mua quyền nhận tiền bán chứng khoán cho Khách hàng vào TKGDCK của Khách hàng. Tại ngày tiền bán chứng khoán về đến tài khoản của Khách hàng, Khách hàng đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang cho MBS được thu số tiền tương ứng với số tiền Khách hàng đã nhận ứng trước tiền bán chứng khoán cộng phí ứng trước từ số tiền bán chứng khoán đã được khớp lệnh vào ngày thanh toán của giao dịch bán theo quy định của Pháp luật . Giao dịch chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán được tự động thanh lý mà không cần xác nhận của mỗi bên.

1.5. "Phí Ứng trước": là khoản phí Khách hàng phải trả MBS do sử dụng Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán theo Biểu phí của MBS từng thời kỳ.

1.6. "Ứng trước tiền bán chứng khoán": là việc MBS thanh toán ứng trước một khoản tiền cho Khách hàng trên cơ sở Khách hàng chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán của Khách hàng vô điều kiện cho MBS và Khách hàng cam kết hoàn trả đầy đủ cho MBS số tiền ứng trước cộng phí ứng trước theo quy định của MBS từng thời kỳ.

1.7. "Ngày T" là ngày giao dịch, "ngày T+1" là ngày giao dịch tiếp ngay sau ngày T; "ngày T+2" là ngày giao dịch tiếp ngay sau ngày giao dịch T+1; "ngày T+3" là ngày giao dịch tiếp ngay sau ngày giao dịch T+2.

1.8. "Ngày Ứng trước tiền bán": là ngày mà Khách hàng nhận được số tiền ứng trước trong TKGDCK của Khách hàng (trong khoảng thời gian từ ngày T đến trước ngày thanh toán của lệnh bán 1 ngày làm việc).

1.9. "Ngày Khách hàng thanh toán hoàn trả tiền ứng trước và MBS tự động thu tiền hoàn ứng và phí ứng trước từ việc nhận chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán từ Khách hàng": ngày ngày thanh toán của giao dịch bán theo quy định của Pháp luật.

1.10. "Số tiền ứng trước" là số tiền MBS ứng vào TKGDCK của Khách hàng trên cơ sở yêu cầu của Khách hàng hoặc trong những trường hợp Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán cho MBS/Bên thứ ba cung cấp dịch vụ tài chính cho Khách hàng.

1.11. "Số tiền ứng trước tối đa": là số tiền bán chứng khoán trừ Phí giao dịch, Phí ứng trước và Thuế, phí khác theo quy định pháp luật (nếu có).

Điều 2. Điều kiện và phương thức thực hiện

2.1. MBS cung cấp Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán cho Khách hàng trong các trường hợp sau:

a) Khách hàng đề nghị ứng trước Tiền Bán Chứng khoán (theo các mẫu biểu quy định của MBS): MBS sẽ chuyển số tiền ứng trước theo đề nghị của Khách hàng vào TKGDCK của Khách hàng mở tại MBS và/hoặc;

b) Khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch Điện tử (như được định nghĩa và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử) để thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách hàng được xem là đã chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng

khoán và Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Điện tử và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, cũng như những điều khoản tương tự có thể sửa đổi tại từng thời điểm, bên cạnh Các Điều khoản và Điều kiện, hợp đồng, thỏa thuận, quy định liên quan khác.

2.2. Thanh toán hoàn trả tiền ứng trước: Khách hàng đồng ý chuyển nhượng vô điều kiện cho MBS quyền nhận tiền bán chứng khoán của Khách hàng để hoàn trả cho MBS đầy đủ số tiền ứng trước cộng phí ứng trước.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

3.1. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán.

3.2. Khi yêu cầu MBS thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách hàng được coi là đã chấp thuận các điều kiện về mức phí ứng trước và các điều kiện khác quy định tại Điều 2 của Phần IV Bộ T&C này.

3.3. Đồng ý để MBS được tự động khấu trừ tiền từ TKGDCK của Khách hàng để hoàn trả toàn bộ số tiền ứng trước, phí ứng trước và cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào về việc trích chuyển từ TKGDCK của Khách hàng để thực hiện các khoản thanh toán này.

3.4. Trường hợp Khách hàng chuyển/rút số tiền ứng trước ra khỏi TKGDCK thì Khách hàng phải đảm bảo đáp ứng tỷ lệ tài sản ròng và các tỷ lệ khác theo quy định tại Bộ T&C này,các hợp đồng dịch vụ đã ký kết giữa Khách hàng và MBS và chính sách của MBS từng thời kỳ.

3.5. Trong trường hợp phải hủy lệnh giao dịch đã khớp theo yêu cầu của các Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán, Khách hàng có trách nhiệm phối hợp với MBS để thực hiện xử lý các phát sinh liên quan bao gồm nhưng không giới hạn việc hoàn trả tiền đã ứng trước đối với các lệnh bán bị hủy đã được ứng … đồng thời thực hiện theo các quy định về giao dịch và dịch vụ của MBS trong việc xử lý các phát sinh từ lệnh đã hủy. Nếu Khách hàng không thực hiện hoặc không thể thực hiện các trách nhiệm như quy định tại Điều này, MBS có quyền chủ động thực hiện các biện pháp cần thiết bao gồm cả việc thu tiền có sẵn trên TKGDCK hoặc bán chứng khoán có trên TKGDCK của Khách hàng để xử lý.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của MBS

4.1. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán.

4.2. Tự động khấu trừ toàn bộ số tiền ứng trước, phí ứng trước từ TKGDCK của Khách hàng khi tiền bán chứng khoán về tài khoản của Khách hàng mà không cần có ý kiến chấp thuận của Khách hàng.

4.3. MBS có quyền đơn phương ngừng cung cấp dịch vụ cho Khách hàng nếu MBS xét thấy việc cung cấp dịch vụ có thể gây rủi ro, tổn thất cho MBS hoặc việc cung cấp dịch vụ không phù hợp với chính sách, điều kiện hoạt động của MBS.

Điều 5. Cam kết chung

Các bên thống nhất rằng, tùy từng thời kỳ và trường hợp cụ thể theo quy định của MBS, việc Ứng trước tiền bán chứng khoán có thể thực hiện qua nguồn của MBS hoặc bên thứ ba. Do vậy khi ứng qua nguồn của bên thứ ba, ngoài việc tuân thủ Bộ T&C này, Khách hàng phải tuân thủ quy định của bên thứ ba đó về việc ứng trước tiền bán chứng khoán.

Điều 6. Hiệu lực

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

6.1 Hai bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc cùng chấm dứt dịch vụ;

6.2 Khi Khách hàng vi phạm các quy định của Phần IV Bộ T&C này và không sửa chữa vi phạm trong thời hạn MBS thông báo, trong trường hợp đó, MBS có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán;

6.3 Do quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

6.4 Khách hàng chết, bị tuyên bố mất tích hoặc mất năng lực dân sự (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền;

6.5 Khi MBS dừng cung cấp dịch vụ này.

Khi các thỏa thuận về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán bị chấm dứt, mọi khoản nợ, nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đối với MBS theo Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán sẽ tự động đến

hạn vào thời điểm chấm dứt, bao gồm nợ gốc, lãi vay, phí và các chi phí và nghĩa vụ khác của các khoản vay của Khách hàng với MBS.

Không bị ảnh hưởng bởi việc Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán chấm dứt trước thời hạn, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với MBS theo Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn thành khi Khách hàng thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với MBS.

PHẦN V. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ CHỨNG KHOÁN

Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán (như được định nghĩa dưới đây) mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS). Khi ký Yêu cầu cung cấp dịch vụ Giao dịch ký quỹ Chứng khoán (như được định nghĩa dưới đây) và sử dụng dịch vụ do MBS cung cấp, Khách hàng thừa nhận rằng Khách hàng đã được cung cấp đầy đủ, đã đọc, hiểu rõ, đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc của Các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều khoản và Điều kiện này được MBS thực hiện tại từng thời điểm. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán, cùng với Yêu cầu cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ chứng khoán của Khách hàng và các quy định liên quan khác do MBS ban hành trong từng thời kỳ tạo thành thỏa thuận giữa MBS và Khách hàng về việc cung cấp và sử dụng Dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán.

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trong Các Điều khoản và Điều kiện này, các từ ngữ sau được hiểu theo nghĩa thống nhất như sau:

1.1. **"Tài khoản giao dịch ký quỹ - TKGDKQ"** là tài khoản của Khách hàng mở tại MBS trên cơ sở Các Điều khoản và Điều kiện về dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán (viết tắt là DVGDKQCK) để thực hiện các giao dịch ký quỹ chứng khoán.

1.2. **"Các Điều khoản và Điều kiện về dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán"** đồng thời được coi là hợp đồng tín dụng cho các khoản vay trên tài khoản giao dịch ký quỹ.

1.3. **"Danh mục chứng khoán ký quỹ - DMKQ"** là danh mục mã chứng khoán được giao dịch ký quỹ, tỷ lệ ký quỹ, tỷ lệ cho vay được quy định bởi MBS trong từng thời kỳ.

1.4. **"Danh mục QTRR"**: bao gồm các mã chứng khoán nằm trong DMKQ và các mã chứng khoán khác theo quy định của MBS từng thời kỳ (ngoại trừ các trường hợp đặc biệt theo thông báo của MBS).

1.5. **"Giá trị danh mục QTRR – GTDM":** GTDM là tổng Giá trị theo giá tham chiếu của chứng khoán nằm trong danh mục QTRR đang có trên TKGDKQ, chứng khoán nằm trong danh mục QTRR đã khớp lệnh mua sẽ về TKGDKQ, giá trị quyền tương lai các cổ phiếu nằm trong danh mục QTRR được tính theo tỷ lệ tính QTRR được MBS quy định từng thời kỳ.

1.6. **"Giá trị quyền tương lai":** gồm quyền mua cổ phiếu, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ tức bằng tiền, cổ phiếu thưởng được tính theo tỷ lệ do MBS quy định từng thời kỳ.

1.7. **"Giá thị trường của chứng khoán"**: được xác định bằng giá tham chiếu của chứng khoán đó trên sàn giao dịch chính thức là Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/Hà Nội.

1.8. **"Tài sản ròng tính sức mua (TSR_SM)":**

TSR_SM = Giá trị tiền + Giá trị DMKQ – Các nghĩa vụ thanh toán của KH + Giá trị quyền tương lai+ Giá trị tài sản khác theo quy định MBS từng thời kỳ.

Trong đó:

- **Giá trị tiền**: gồm tiền mặt trong TKGDKQ đã trừ cả phần ký quỹ các lệnh mua, tiền bán chứng khoán đang chờ về.
- **Giá trị DMKQ**: là Tổng giá trị theo giá tham chiếu của chứng khoán nằm trong DMKQ đang có trên TKGDKQ, chứng khoán nằm trong DMKQ đã khớp lệnh mua sẽ về TKGDKQ được tính theo tỷ lệ tính sức mua do MBS quy định từng thời kỳ.
- Các nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng:

  ✓Tổng số tiền bán chứng khoán đã ứng phải trả, bao gồm toàn bộ số tiền Khách hàng đã ứng trước và phí ứng trước.

  ✓Dư nợ ký quỹ trên TKGDKQ của Khách hàng tính đến thời điểm tính toán.

  ✓Các nghĩa vụ tài chính khác của Khách hàng trên TKGDKQ tính đến thời điểm tính toán.

1.9. **"Tài sản ròng cho quản trị rủi ro (TSR_RR)":**

TSR_RR = Giá trị tiền + GTDM – Các nghĩa vụ thanh toán của KH + Giá trị tài sản khác theo quy định MBS từng thời kỳ.

Trong đó:

- Giá trị tiền: gồm tiền mặt trong TKGDKQ đã trừ cả phần ký quỹ các lệnh mua, tiền bán chứng khoán đang chờ về.
- GTDM: Được quy định ở Điều 1.5
- Các nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng:

- ✓Tổng số tiền bán chứng khoán đã ứng phải trả, bao gồm toàn bộ số tiền Khách hàng đã ứng trước và phí ứng.
- ✓Dư nợ ký quỹ trên TKGDKQ của Khách hàng tính đến thời điểm tính toán.
- ✓Các nghĩa vụ tài chính khác của Khách hàng trên TKGDKQ tính đến thời điểm tính toán.

1.10. **"Tỷ lệ ký quỹ"** là tỷ lệ giữa TSR_RR so với GTDM trên TKGDKQ theo giá thị trường.

1.11. **"Tỷ lệ ký quỹ sau mua"** là tỷ lệ giữa TSR_RR (trước khi thực hiện giao dịch) so với giá trị giao dịch (dự kiến thực hiện) tính theo giá thị trường.

1.12. **"Tỷ lệ ký quỹ duy trì"- MR:** là tỷ lệ tối thiểu giữa TSR_RR so với GTDM trên TKGDKQ tính theo giá thị trường.

1.13. **"Tài sản bảo đảm – TSBĐ"** là toàn bộ tài sản có trong TKGDKQ của Khách hàng, bao gồm: tiền mặt hiện có, tiền bán chứng khoán đang chờ về, chứng khoán hiện có hoặc đang chờ về được tính theo tỷ lệ do MBS quy định trong từng thời kỳ, các quyền lợi phát sinh từ tài sản bảo đảm này tính theo tỷ lệ do MBS quy định trong từng thời kỳ trừ đi giá trị tiền bán đã ứng trước (nếu có).

Quyền lợi phát sinh từ tài sản bảo đảm: là cổ tức, cổ phiếu thưởng, quyền mua đã và sẽ về TKGDKQ

1.14. **"Tổng dư nợ vay"** là tổng số tiền (bao gồm gốc, lãi, các loại phí khác (nếu có)) mà Khách hàng nợ MBS để thực hiện giao dịch ký quỹ mua chứng khoán và dư nợ hỗ trợ quyền, thể hiện bằng số dư nợ vay trên TKGDKQ của Khách hàng.

1.15. **"Dư nợ ký quỹ"** là tổng số tiền (bao gồm gốc, lãi, các loại phí khác (nếu có)) mà Khách hàng nợ MBS để thực hiện giao dịch ký quỹ mua chứng khoán.

1.16. **"Hạn mức" hoặc "HM"** là số tiền cho vay tối đa đối với từng Khách hàng do MBS quy định từng thời kỳ/thời điểm và được áp dụng đối với mỗi Khách hàng khác nhau.

1.17. **"Sức mua – BP"** là số tiền mà Khách hàng được phép mua chứng khoán trong ngày.

1.18. **"Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung – CM"** là lệnh của MBS gửi đến Khách hàng vào bất kỳ thời điểm nào khi tài sản của Khách hàng sụt giảm xuống dưới ngưỡng MR hoặc do lệnh mua vượt giá trị được phép vay theo mô hình giao dịch ký quỹ, theo đó, Khách hàng phải ký quỹ thêm tiền hoặc ký quỹ thêm chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ tương đương với số tiền gọi nộp hoặc bán bớt chứng khoán để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì. MBS tiến hành bán TSBĐ trên TKGDKQ của Khách hàng khi Khách hàng không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ tài sản để đảm bảo MR theo lệnh gọi ký quỹ bổ sung. Lệnh gọi ký quỹ bổ sung có thể được thể hiện bằng một trong các hình thức sau: Tin nhắn SMS, email, điện thoại, văn bản hoặc các phương tiện khác.

1.19. **"Lãi vay"** là số tiền lãi được cộng dồn theo số ngày vay tính trên số tiền mà Khách hàng đã vay MBS.

Điều 2. Tài khoản Giao dịch ký quỹ

2.1. Ngay sau khi Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK có hiệu lực, mở TKGDKQ cho Khách hàng, MBS sẽ cam kết thay mặt Khách hàng thực hiện các nghĩa vụ thanh toán đối với các giao dịch chứng khoán do Khách hàng thực hiện và được MBS chấp thuận phù hợp với Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này. Khách hàng tại đây đồng ý và ủy quyền cho MBS thay mặt Khách hàng thực hiện các nghĩa vụ thanh toán này.

2.2. TKGDKQ của Khách hàng tại MBS theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này là tài khoản được quản lý dưới dạng tiểu khoản có hậu tố 8 ở cuối dãy số tài khoản (005CXXXXXX8, với XXXXXX là 6 số tài khoản mặc định, số 8 cuối cùng để xác định tài khoản ký quỹ của giao dịch ký quỹ).

2.3. Khách hàng được MBS cấp HM cho TKGDKQ để thực hiện giao dịch mua/bán chứng khoán theo đúng các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng HM được cấp theo đúng quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và quy định pháp luật hiện hành liên quan.

2.4. MBS có quyền đơn phương thay đổi HM cung cấp cho Khách hàng bằng cách thông báo cho Khách hàng trước khi việc thay đổi HM chính thức có hiệu lực. Khách hàng được coi là mặc nhiên chấp nhận việc thay đổi HM nêu trên mà không cần bất kỳ xác nhận chấp thuận nào gửi tới MBS nếu Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi MBS trước khi nội dung thay đổi có hiệu lực hoặc nếu Khách hàng vẫn tiếp tục sử dụng dịch vụ sau ngày mà các sửa đổi này có hiệu lực. Phương thức thông báo do MBS toàn quyền quyết định.

2.5. MBS có quyền xử lý TSBĐ để thu hồi nợ cho MBS khi Khách hàng vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này;

2.6. Liên quan đến việc quản lý TKGDKQ, Khách hàng đồng ý ủy quyền không hủy ngang cho MBS thực hiện các công việc sau:

(i) Thay mặt Khách hàng rút tiền/chuyển khoản tiền để thanh toán nợ cho MBS khi Khách hàng còn dư nợ;
(ii) Thay mặt Khách hàng thực hiện bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác đến hạn đối với MBS theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK, theo các tài liệu khác đã ký giữa MBS và Khách hàng và quy định của pháp luật hiện hành;
(iii) Thay mặt Khách hàng trích nộp các khoản thuế theo quy định của pháp luật, giữ lại chứng khoán/tiền của Khách hàng để bảo đảm việc nộp thuế;
(iv) Cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản theo quy định của pháp luật.
Nội dung ủy quyền nêu trên không được hủy ngang cho đến khi Khách hàng hoàn tất nghĩa vụ tài chính cho MBS và chính thức thanh lý Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này với MBS.

Điều 3. Các điều kiện và điều khoản để được phép thực hiện Giao dịch ký quỹ

Khách hàng được phép thực hiện Giao dịch ký quỹ sau khi Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK có hiệu lực và Khách hàng đáp ứng các điều kiện, điều khoản sau đây:

3.1. Đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về giao dịch chứng khoán ký quỹ, đáp ứng các quy định về vay và nhận TSBĐ của MBS trong từng thời kỳ/thời điểm.

3.2. Không thuộc các trường hợp chấm dứt, thu hồi nợ trước hạn theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

3.3. Có khả năng tài chính đảm bảo trả nợ vay thuộc HM đúng hạn và đúng cam kết.

3.4. Khách hàng duy trì đúng và đầy đủ các tỷ lệ ký quỹ theo đúng các tỷ lệ quy định tại Phụ lục đi kèm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

3.5. Chứng khoán mà Khách hàng được phép vay ký quỹ là chứng khoán nằm trong danh mục cho phép thực hiện giao dịch ký quỹ của MBS. Danh mục này có thể thay đổi tại từng thời kỳ/thời điểm theo quyết định đơn phương của MBS.

3.6. Đáp ứng các điều kiện, điều khoản khác quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, Phụ lục đi kèm và thông báo của MBS.

Điều 4. Nguyên tắc cho vay và giải ngân, nguyên tắc rút tiền

4.1. Các nguyên tắc cho vay và giải ngân khi mua chứng khoán ký quỹ:

(i) Khách hàng có thể được cho vay trong phạm vi hạn mức quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK một hoặc nhiều lần để thực hiện các giao dịch mua/bán chứng khoán của Khách hàng. Trong hạn mức, Khách hàng có thể trả nợ vay và tiếp tục vay lại, nhưng tổng dư nợ của các khoản giải ngân tại mọi thời điểm không vượt quá giá trị HM của Khách hàng được MBS chấp nhận cung cấp từng thời kỳ tới Khách hàng và theo quy định về HM nêu tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

(ii) Trong thời hạn hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK, Khách hàng tại đây yêu cầu MBS tự động giải ngân tiền vay theo nguyên tắc dưới đây:

- Căn cứ vào Kết quả khớp lệnh của lệnh mua chứng khoán của Khách hàng trên tài khoản giao dịch ký quỹ chứng khoán tại MBS, MBS sẽ tự động chuyển số tiền cho vay (như quy định dưới đây) vào TKGDKQ của Khách hàng; ngày giải ngân thực tế do MBS quy định từng thời kỳ và thể hiện qua các bút toán giải ngân vào TKGDKQ của Khách hàng.
- Số tiền cho vay: Số tiền cho vay được xác định bằng số tiền thiếu giữa giá trị chứng khoán khớp lệnh bao gồm phí giao dịch và các khoản chi phí khác (nếu có) so với số tiền có trên TKGDKQ của Khách hàng. Kết quả khớp lệnh mua chứng khoán của Khách hàng (trường hợp TKGDKQ của Khách hàng không đủ số dư tiền thanh toán cho tổng giá trị lệnh mua đã khớp) được xem là đề nghị vay vốn kiêm nhận nợ của Khách hàng và số tiền giải ngân thực tế của MBS là căn cứ nhận nợ của Khách hàng.
- Khách hàng đương nhiên nhận nợ đối với số tiền vay mà MBS đã giải ngân thực tế vào TKGDKQ của Khách hàng, và thừa nhận rằng MBS có quyền thực hiện mọi biện pháp để thu hồi khoản nợ đó cùng tiền lãi và mọi chi phí phát sinh khác (nếu có) theo quy định của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán này.

(iii) Cách thức giải ngân: khi lệnh Mua chứng khoán của Khách hàng đã khớp, vào ngày giải ngân theo quy định của MBS từng thời kỳ, Khách hàng tại đây yêu cầu MBS tự động giải ngân số tiền vay vào TKGDKQ của Khách hàng.

(iv) Khách hàng tuân thủ đúng quy định của MBS về đảm bảo khoản vay/các tỷ lệ ký quỹ/ các tỷ lệ khác theo quy định tại Phụ lục đi kèm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và/hoặc theo chính sách của MBS từng thời kỳ.

4.2. Nguyên tắc khi Khách hàng rút tiền:
Khách hàng chỉ được rút tiền trên TKGDKQ sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ với MBS hoặc khi trên TKGDKQ có tiền và sau khi rút TKGDKQ của Khách hàng phải đảm bảo tỷ lệ ký quỹ ban đầu và đảm bảo các quy định của MBS từng thời kỳ.

4.3. Khách hàng tại đây cam kết đã hiểu, đồng ý và không có bất cứ khiếu nại, tranh chấp nào đối với MBS về nguyên tắc, phương thức, thủ tục giải ngân và nhận nợ theo quy định tại Điều này.

Điều 5. Quy định về lãi suất; nguyên tắc thu hồi nợ gốc, lãi và các khoản thuế, phí (nếu có)

5.1. Quy định về lãi suất:
Khách hàng phải trả tiền lãi cho MBS theo lãi suất quy định tại Phụ lục đi kèm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và/hoặc theo các thông báo của MBS từng thời kỳ, được tính trên dư nợ thực tế, lãi sẽ được tính sau khi kết thúc ngày giao dịch và được cộng dồn.

5.2. Nguyên tắc thu nợ gốc và lãi vay:

(i) Thu hồi nợ gốc và lãi khi trên TKGDKQ có tiền mặt: khi trên TKGDKQ có tiền mặt (do Khách hàng nộp tiền, tiền bán chứng khoán về, ứng trước tiền bán, cổ tức bằng tiền, các lợi ích tài chính khác được chi trả bằng tiền mặt, các trường hợp khác làm phát sinh tiền mặt trên TKGDKQ của Khách hàng…) MBS có quyền thu lại gốc và lãi vay mà Khách hàng còn nợ MBS theo nguyên tắc và thời gian do MBS toàn quyền quyết định. Nguyên tắc thu nợ gốc, lãi là: thu gốc, thu lãi tương ứng với phần gốc thu, các khoản nợ đến hạn trước MBS sẽ ưu tiên thu nợ trước hoặc tuân theo các phê duyệt của MBS cho từng trường hợp cụ thể.

(ii) Thu hồi nợ trong các trường hợp các khoản vay đến hạn: Khách hàng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ gốc và lãi, các khoản phí khác (nếu có) của khoản tiền vay tại ngày đến hạn của khoản vay.

(iii) Thu hồi nợ trong trường hợp phải xử lý TSBĐ và/hoặc Nợ quá hạn: Nợ gốc, nợ lãi quá hạn, lãi trong hạn, phí, thuế, các khoản phải trả khác (nếu có) và các khoản thu hồi do vi phạm các tỷ lệ xử lý của MBS (theo Điều 7.1.i Phần V Bộ T&C này).

(iv) Thanh toán lãi vay trước hạn và thu lãi định kỳ:
- Khách hàng có thể thực hiện thanh toán trước hạn một phần lãi vay phát sinh trên TKGDKQ vào bất cứ ngày làm việc nào trong tháng bằng hình thức nộp tiền/chuyển tiền thanh toán lãi vay.
- Khách hàng có trách nhiệm thanh toán lãi định kỳ cho MBS. Ngày thanh toán lãi định kỳ là ngày 25 hàng tháng hoặc ngày khác theo thông báo của MBS trong từng thời kỳ.

(v) Vào ngày thu lãi định kỳ theo quy định/thông báo của MBS, Khách hàng có thể thực hiện hình thức sau để thanh toán tiền lãi định kỳ:
- Nộp tiền/chuyển khoản tiền thanh toán lãi định kỳ vào TKGDKQ của Khách hàng.
- Tại thời điểm thu lãi định kỳ theo quy định của MBS, nếu Khách hàng không thanh toán đủ tiền lãi định kỳ phải trả, MBS sẽ tiến hành thực hiện thu lãi tự động trên TKGDKQ của Khách hàng theo nguyên tắc sau: MBS sẽ giải ngân khoản tiền đúng bằng số tiền lãi định kỳ Khách hàng còn phải trả vào TKGDKQ của Khách hàng để đảm bảo bút toán thu lãi tự động được thực hiện. Khách hàng đương nhiên nhận nợ vay đối với khoản giải ngân theo quy định này và Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền MBS đã giải ngân bao gồm gốc và các khoản lãi phát sinh.

(vi) Khách hàng đồng ý không hủy ngang cho MBS tự động tính toán, xác định lãi và trích, rút, chuyển khoản tiền trên các tài khoản của Khách hàng để thu gốc, lãi đến hạn, thu lãi định kỳ.

(vii) Nếu ngày trả nợ gốc và/hoặc lãi trùng với ngày nghỉ (theo quy định chung của pháp luật hoặc ngày nghỉ khác của MBS) thì ngày trả nợ được tính là ngày làm việc tiếp theo sau ngày nghỉ, và lãi được tính đến ngày Khách hàng thực tế trả nợ.

5.3. Quy định về thu thuế, phí (nếu có):
Khách hàng có trách nhiệm thanh toán các khoản thuế, phí (nếu có) theo quy định của MBS và cơ quan có thẩm quyền trong từng thời kỳ.

5.4. Chuyển nợ quá hạn:

a) MBS sẽ chuyển khoản nợ gốc không thanh toán đúng hạn thành Nợ quá hạn khi Khách hàng:
- Không thanh toán các khoản nợ gốc theo đúng thời hạn quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và các phụ lục đi kèm; hoặc
- Không thanh toán các khoản nợ gốc theo đúng thời hạn quy định bởi MBS khi được yêu cầu trả nợ trước hạn.

b) Khi bị chuyển thành Nợ quá hạn thì sẽ áp dụng lãi suất quá hạn tại thời điểm chuyển quá hạn theo quy định của MBS từng thời kỳ.

c) Thời điểm chuyển quá hạn là ngày liền sau một (01) ngày làm việc của ngày đến hạn thanh toán nợ gốc hoặc ngày Khách hàng phải thanh toán khi được yêu cầu trả nợ trước hạn của MBS mà Khách hàng không thực hiện thanh toán.

Điều 6. Tài sản thế chấp

Sau khi Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này có hiệu lực, Khách hàng đã mặc nhiên thế chấp toàn bộ tiền và chứng khoán có trong TKGDKQ vào bất cứ thời điểm nào mà tiền/chứng khoán về TKGDKQ của Khách hàng để làm tài sản bảo đảm cho việc hoàn trả và thanh toán các khoản vay, các khoản lãi vay và các khoản phải trả khác của Khách hàng đối với MBS theo Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

7.1. Nghĩa vụ của Khách hàng

a) Cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc vay vốn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi và không làm bất cứ điều gì khó khăn trở ngại trong trường hợp MBS phải xử lý TSBĐ theo quy định tại Phụ lục đi kèm.

b) Khách hàng cam kết và chịu trách nhiệm khai báo, cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết có liên quan theo yêu cầu của MBS trong trường hợp Khách hàng là người nội bộ của công ty đại chúng, người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc người có liên quan của người nội bộ theo quy định của Pháp luật từng thời kỳ. Trường hợp Khách hàng có thay đổi thông tin trong quá trình sử dụng dịch vụ của MBS bao gồm nhưng không giới hạn ở việc Khách hàng không còn là người nội bộ của công ty đại chúng/người nội bộ của quỹ đại chúng/ người có liên quan của người nội bộ hoặc Khách hàng trở thành người nội bộ của công ty đại chúng / người nội bộ của quỹ đại chúng/ người có liên quan tới người nội bộ, Khách hàng tại đây cam kết và chịu trách nhiệm thông báo các thay đổi đó cho MBS trước hoặc ngay khi việc thay đổi có hiệu lực. Khách hàng cam kết trường hợp Khách hàng khai báo không đầy đủ, không trung thực, không chính xác và kịp thời cho MBS dẫn đến các thiệt hại về tài chính, uy tín, rủi ro pháp lý cho MBS thì Khách hàng có trách nhiệm bồi thường mọi tổn thất,thiệt hại phát sinh cho MBS nếu có.

c) Nhận nợ vô điều kiện và cam kết thanh toán đầy đủ và đúng hạn đối với các khoản tiền vay được MBS tự động giải ngân trên Tài khoản Khách hàng (không cần có chữ ký của Khách hàng) để thanh toán cho các giao dịch đã thành công tại MBS.

d) Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày hoặc các biến động do điều chỉnh giá, giảm giá do pha loãng cổ phiếu…, chủ động bổ sung TSBĐ, trả bớt nợ vay, chủ động hoặc yêu cầu MBS xử lý một phần hoặc toàn bộ TSBĐ để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì.

e) Trong thời gian thế chấp TSBĐ, không được phép chuyển nhượng, không được cầm cố, thế chấp TSBĐ cho bên thứ ba, không chuyển giao, không cho tặng chứng khoán, không thực hiện bất cứ quyền nào phát sinh từ TSBĐ không đúng với các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, không xâm phạm đến TSBĐ hoặc sử dụng biện pháp khác để rút tiền/chuyển chứng khoán từ TSBĐ không đúng với các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

f) Thanh toán phí, chi phí, các khoản thuế liên quan tới việc gửi, giữ, thế chấp, quản lý, phong tỏa TSBĐ, xử lý TSBĐ, mở, sử dụng và quản lý TKGDKQ.

g) Bổ sung TSBĐ theo quy định của MBS trong trường hợp TSBĐ của Khách hàng bị giảm sút giá trị theo đánh giá của MBS.

h) Trả nợ (gốc và lãi), phí, chi phí, các khoản đến hạn khác (nếu có) đầy đủ và đúng hạn cho MBS. Trường hợp không trả nợ gốc, lãi vay và phí, chi phí đúng hạn, Khách hàng phải trả lãi cho số tiền chậm thanh toán theo tỷ lệ phạt chậm trả được MBS quy định trong từng thời kỳ;

i) Cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản khác của Khách hàng để trả đủ nợ gốc và tiền lãi vay, phí, chi phí và các khoản nợ đến hạn khác (nếu có) cho MBS; đồng thời đồng ý để MBS tự động phong tỏa tài khoản và trích tài khoản của Khách hàng mở tại MBS để trích tiền thu hồi các khoản nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại cho MBS;

j) Khách hàng mặc nhiên chấp nhận MBS có toàn quyền xử lý TSBĐ (bao gồm nhưng không giới hạn quyền quyết định: nguyên tắc xử lý, thời điểm xử lý, giá xử lý, mã chứng chứng khoán…) để thu hồi nợ cho MBS khi:

(i) Tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng giảm xuống thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của MBS mà Khách hàng không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ tài TSBĐ trong vòng 03 ngày làm việc (hoặc theo quy định của MBS từng thời kỳ) kể từ khi tỷ lệ ký quỹ giảm xuống thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì. MBS có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt MBS xử lý TSBĐ;

(ii) Ngay khi tỷ lệ ký quỹ trên TKGDKQ của Khách hàng giảm xuống tỷ lệ xử lý theo quy định của MBS;

(iii) Khi khoản vay của Khách hàng đến hạn theo quy định của MBS mà Khách hàng không tiến hành thanh lý khoản vay đến hạn;

(iv) MBS có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải xử lý ngay TSBĐ của Khách hàng. Trong trường hợp không xử lý ngay thì Khách hàng cũng cam kết không có khiếu nại, tranh chấp với MBS về thời điểm xử lý TSBĐ.

(v) Trường hợp MBS xử lý Tài sản bảo đảm của Khách hàng bằng cách bán Chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán, MBS sẽ chủ động thực hiện xử lý TSBĐ mà không cần Khách hàng cung cấp phiếu lệnh giao dịch/các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận kết quả giao dịch này

(vi) MBS có quyền xử lý Tài sản bảo đảm của Khách hàng để thu hồi nợ trước hạn nếu Khách hàng không thực hiện thanh toán nợ trong thời hạn mà MBS đã gửi thông báo tới Khách hàng bằng các hình thức thông báo được quy định tại Điều 7 của Phần I Bộ T&C này.

k) Bồi thường cho MBS tất cả các thiệt hại nếu thiệt hại đó là do Khách hàng gây nên.

l) Đồng ý, chấp thuận và tuân thủ đúng các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

m) Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

n) Tự chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu giao dịch mua bán chứng khoán trên TKGDKQ của Khách hàng nằm trong diện phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp MBS xử lý bán chứng khoán trên TKGDKQCK của Khách hàng để thu hồi nợ, nếu Bên Khách hàng là đối tượng phải công bố thông tin theo các quy định của pháp luật, Khách hàng tại đây cam kết chịu mọi trách nhiệm liên quan đến việc vi phạm công bố thông tin (nếu có). Khách hàng tại đây đồng ý rằng trong một số trường hợp việc xử lý ForceSell sẽ được thực hiện trong một thời gian rất ngắn và Khách hàng không đủ thời gian công bố theo quy định; nếu trường hợp này xảy ra, Khách hàng cam kết chịu mọi chế tài pháp lý phát sinh. Trong mọi trường hợp, MBS không chịu bất kỳ trách nhiệm đối với các nghĩa vụ công bố thông tin của Khách hàng trước pháp luật.

o) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

7.2. Quyền của Khách hàng

a) Có quyền rút tiền trên TKGDKQ khi trên TKGDKQ Khách hàng có tiền mặt và:
- Khách hàng đã thanh toán hết các khoản nợ với MBS hoặc;
- Sau khi rút TKGDKQ đảm bảo tỷ lệ ký quỹ ban đầu và các quy định khác của MBS từng thời kỳ.

b) Chấm dứt Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK trước thời hạn với điều kiện đã thanh toán mọi khoản nợ và các nghĩa vụ khác cho MBS.

c) Khiếu nại, khởi kiện MBS nếu vi phạm quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của MBS

8.1. Quyền của MBS

8.1.1. Từ chối giải ngân nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về TSBĐ, các tỷ lệ ký quỹ và/hoặc các điều kiện khác theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.1.2. Từ chối giải ngân và không cho phép giao dịch mua chứng khoán kể cả bằng tiền mặt đối với một số trường hợp sau đây theo quy định của UBCKNN khi:

i) Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của MBS vượt quá 200% vốn chủ sở hữu của MBS;

ii) Tổng mức cho vay giao dịch ký quỹ của MBS đối với một Khách hàng vượt quá 3% vốn chủ sở hữu của MBS;

iii) Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ của MBS đối với một loại chứng khoán vượt quá 10% vốn chủ sở hữu của MBS;

iv) Tổng số chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ của MBS vượt quá 5% tổng số chứng khoán niêm yết của một tổ chức niêm yết.

Trường hợp có sự thay đổi trong quy định của pháp luật về hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ, các quy định tại Điều này cũng sẽ được tự động sửa đổi tương ứng và MBS chỉ giải ngân cho Khách hàng vay khi MBS đáp ứng được các yêu cầu này.

8.1.3. Từ chối giải ngân trong trường hợp nằm ngoài khả năng cung cấp dịch vụ của MBS.

8.1.4. Đơn phương xác định lại, điều chỉnh thay đổi tăng/ giảm và chấm dứt HM đã cấp cho Khách hàng.

8.1.5. Đơn phương thay đổi mức lãi suất cho vay, thay đổi cách tính lãi quy định tại phụ lục đi kèm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.1.6. Đơn phương xác định lại, thay đổi các tỷ lệ cho vay đối với bất kỳ mã chứng khoán nào thuộc DMKQ.

8.1.7. Đơn phương thay đổi, quyết định các tỷ lệ liên quan tới quản lý, xử lý TSBĐ của Khách hàng, ngày xử lý TSBĐ... quy định tại phụ lục đi kèm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.1.8. Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản, nộp/trích/rút/chuyển khoản tiền đối với các tài khoản của Khách hàng tại MBS trong các trường hợp:

i) Chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua/bán, thanh toán phí, thuế và các nghĩa vụ thanh toán khác của Khách hàng tại MBS để thực hiện các giao dịch theo Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này;

ii) Tự động đóng TKGDKQ khi Khách hàng không thực hiện giao dịch trong 06 (sáu) tháng liên tục, đồng thời số dư tiền và chứng khoán trên TKGDKQCK của Khách hàng bằng 0 (không) và KH đã hoàn thành mọi nghĩa vụ tài chính/nghĩa vụ khác đối với TKGDKQCK tại MBS.

8.1.9. Trường hợp TSBĐ được xử lý để thu hồi nợ phù hợp với quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, ngay trong ngày xử lý bán chứng khoán, MBS được quyền tự động ứng trước tiền bán chứng khoán trên TKGDKQ của Khách hàng để thu hồi nợ. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán các khoản thuế, phí liên quan đến bút toán ứng tiền bán tự động nêu trên.

8.1.10. Thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của Khách hàng và/hoặc các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.1.11. Cung cấp thông tin liên quan đến các TKGDCK của Khách hàng theo yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

8.1.12. Khi các khoản vay của Khách hàng đến hạn trả nợ hoặc phải trả nợ trước hạn theo các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, MBS được quyền tự động trích tài khoản của Khách hàng tại MBS (bao gồm TKGDKQCK và TKGDCK thường của Khách hàng) để đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán đó.

8.1.13. Được quyền xử lý TSBĐ theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này khi yêu cầu Khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc đến thời hạn được MBS yêu cầu trả nợ trước hạn mà Khách hàng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho MBS.

8.1.14. Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để trả nợ gốc và lãi, phí, chi phí và các khoản phải thanh toán khác (nếu có) trong trường hợp TSBĐ hoặc bảo lãnh của Khách hàng không đủ để thanh toán nghĩa vụ cho MBS.

8.1.15. Được quyền thu hồi nợ trước hạn khi xảy ra các sự kiện quy định tại Điều 11 Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.1.16. Không cần sự chấp thuận của Khách hàng, được toàn quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho Bên thứ 3 (gọi tắt là bên nhận chuyển nhượng) thực hiện toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi và nghĩa vụ của MBS theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và các phụ lục, bổ sung, sửa đổi kèm theo bao gồm và không giới hạn quyền đòi các khoản nợ gốc, thụ hưởng tiền lãi phát sinh, nợ quá nạn, nợ lãi quá hạn và chi phí khác (nếu có). Trong trường hợp này, MBS có nghĩa vụ phải thông báo cho Khách hàng bằng văn bản.

8.1.17. Được quyền thu phí liên quan đến việc cho vay và/hoặc các khoản phí khác do MBS quy định trong từng thời kỳ phù hợp với pháp luật và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.
Có quyền gửi nội dung Thông báo liên quan đến TKGDKQ cho chính chủ tài khoản và/hoặc Người được ủy quyền hợp pháp.

8.1.18. Được quyền cung cấp các gói chính sách ưu đãi/tiện ích khác cho Khách hàng trên cơ sở cung cấp DVGDKQCK này.

8.1.19. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.2. Nghĩa vụ của MBS

8.2.1. Giải ngân cho Khách hàng các khoản nằm trong HM khi Khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về TSBĐ và các tỷ lệ bảo đảm theo đúng quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.2.2. Công bố các thay đổi về danh mục cho vay DVGDKQCK, các tỷ lệ liên quan tới xử lý, quản lý TSBĐ...quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, phụ lục và tài liệu đi kèm và phát sinh (nếu có) theo phương thức do MBS quyết định.

8.2.3. Thực hiện đúng quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, phụ lục và tài liệu đi kèm và phát sinh (nếu có).

8.2.4. Thực hiện lưu trữ hồ sơ Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 9. Cam kết mặc định của Khách hàng

9.1. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, các văn bản và cam kết vay vốn liên quan theo quy định của pháp luật.

9.2. Khách hàng đã đọc, hiểu rõ và chấp nhận các quy định về giao dịch ký quỹ quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và các phụ lục đi kèm, và tại đây cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào về các nguyên tắc, điều kiện, điều khoản, thủ tục giải ngân, nhận nợ, thu nợ, nguyên tắc xử lý TSBĐ… với MBS theo các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

9.3. Khách hàng có đầy đủ năng lực dân sự và thẩm quyền để sử dụng DVGDKQCK này và tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và các phụ lục đi kèm.

9.4. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng thì Khách hàng cam kết và đảm bảo không yêu cầu MBS phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu MBS phải tham gia theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì Khách hàng cam kết chịu các phí tổn mà MBS phải chịu trong quá trình tham gia.

9.5. Khách hàng/Người được ủy quyền hợp pháp có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền (bao gồm cả số tiền mà MBS đã giải ngân cho Khách hàng vay theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này) và chứng khoán trên TKGDKQ của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến TKGDKQ cũng như dịch vụ MBS cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng, phải được gửi đến MBS trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch trên TKGDKQ của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên TKGDKQ của mình, và theo đó MBS được giải phóng khỏi mọi nghĩa vụ đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên tài khoản của Khách hàng trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại Điều này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền.

9.6. Trong trường hợp TSBĐ của Khách hàng phải được xử lý theo quy định của MBS, yêu cầu của cơ quan chức năng, yêu cầu của bên thứ ba theo thỏa thuận của Khách hàng, Khách hàng cam kết thực hiện các nghĩa vụ liên quan (bao gồm nhưng không hạn chế các nghĩa vụ: công bố thông tin, hoàn thiện chứng từ giao dịch, ...) theo yêu cầu của Pháp luật và bên thứ ba theo thỏa thuận của Khách hàng. Khách hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp không thực hiện các nghĩa vụ như đã cam kết.

9.7. Trường hợp TKGDKQ của Khách hàng thuộc trạng thái phải xử lý TSBĐ nhưng Khách hàng đã đặt lệnh mua/bán chứng khoán trước lệnh ForceSell của MBS, MBS có quyền nhưng không phải nghĩa vụ, hủy các lệnh này để thực hiện đặt lệnh bán Force sell theo quy định của MBS, MBS không có trách nhiệm phải đặt lại lệnh giao dịch thông thường cho khách hàng. Khách hàng cam kết không khiếu kiện khiếu nại về việc xử lý TSĐB theo quy định của MBS.

9.8. Trường hợp MBS xử lý bán giải chấp chứng khoán của Khách hàng là người nội bộ của công ty đại chúng, người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc người có liên quan của người nội bộ thì MBS chịu trách nhiệm công bố thông tin về việc bán giải chấp chứng khoán của Khách hàng theo quy định pháp luật từng thời kỳ. Đối với trường hợp này, Khách hàng tại đây đồng ý và cam kết như sau:

(i) Khách hàng tại đây hiểu rõ, đồng ý với trách nhiệm công bố thông tin nói trên của MBS và cam kết không có bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại hay tranh chấp nào với MBS liên quan đến việc MBS thực hiện công bố thông tin về việc bán giải chấp chứng khoán của Khách hàng như vậy;

(ii) Khách hàng tại đây cũng đồng ý và cam kết không hủy ngang để MBS sử dụng các thông tin cần thiết có liên quan tới Khách hàng (bao gồm các thông tin cá nhân của Khách hàng hoặc người có liên quan với Khách hàng, các thông tin liên quan đến lệnh bán giải chấp chứng khoán) để thực hiện việc công bố thông tin theo quy định pháp luật từng thời kỳ và quy định nội bộ của MBS

Điều 10. Vi phạm Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK

Trường hợp Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và các phụ lục kèm theo, MBS có quyền chấm dứt ngay việc cung cấp dịch vụ này. Tuy nhiên, MBS có thể tùy quyết định của riêng mình lựa chọn phương án gửi thông báo cho Khách hàng về thời hạn thực hiện sửa chữa vi phạm. Thời hạn yêu cầu sữa chữa vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy theo quyết định của MBS.

Điều 11. Hiệu lực Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK

11.1. Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Giao dịch Ký Quỹ Chứng khoán đồng thời được coi là hợp đồng tín dụng cho các khoản vay trên tài khoản giao dịch ký quỹ.

11.2. Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này chấm dứt trong các trường hợp sau:

a) Hai bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc cùng chấm dứt dịch vụ;
b) Khi xảy ra vi phạm tại Điều 10 hoặc Khách hàng không sửa chữa vi phạm trong thời hạn thông báo;
c) Do quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
d) Khách hàng chết, bị tuyên bố mất tích hoặc mất năng lực dân sự (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền;
e) Trong trường hợp MBS nhận thấy việc tiếp tục cung cấp dịch vụ cho Khách hàng sẽ gây tổn hại đến hoạt động và tài sản của MBS.
f) MBS dừng cung cấp dịch vụ cho vay để mua chứng khoán ký quỹ.
g) Khách hàng yêu cầu hủy việc sử dụng dịch vụ theo Điều 11.3 Phần V Bộ T&C này.

Khi Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK chấm dứt, mọi khoản nợ, nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đối với MBS sẽ tự động đến hạn vào thời điểm chấm dứt, bao gồm nợ gốc, lãi vay, phí và các chi phí và nghĩa vụ khác của các khoản vay của Khách hàng với MBS.

Khi xảy ra các trường hợp nêu tại Điều 11.2 (b), (c), (d), (e) và (f) MBS có quyền chủ động chấm dứt cung cấp dịch vụ và không phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng. MBS có thể tùy quyết định của riêng mình lựa chọn phương án gửi thông báo cho Khách hàng về việc chấm dứt cung cấp dịch vụ thông qua một trong các hình thức thông báo do MBS tự lựa chọn được quy định chi tiết trong Điều 7 Phần I Bộ T&C này nếu MBS cho rằng việc thông báo là cần thiết.

Không bị ảnh hưởng bởi việc Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK chấm dứt trước thời hạn, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với MBS theo Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như chấm dứt khi Khách hàng hoàn thành tất cả các nghĩa vụ đó với MBS.

11.3. MBS có quyền quyết định sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ bất kỳ quy định nào của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này tại từng thời điểm mà MBS cho là phù hợp và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận các sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó với điều kiện là MBS sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do MBS lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) email; hoặc (iv) SMS; hoặc (v) công bố trên website của MBS, trước khi những thay đổi hoặc bổ sung đó có hiệu lực. Việc Khách hàng tiếp tục sử dụng các dịch vụ mà MBS cung cấp từ sau ngày việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trên có hiệu lực hoặc Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi MBS trước khi nội dung thay đổi có hiệu lực sẽ được coi là sự chấp nhận của Khách hàng mà không cần Khách hàng xác nhận chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó. Tùy từng trường hợp, MBS nếu nhận thấy là cần thiết thì Khách hàng có thể được yêu cầu ký Phụ lục sửa đổi, bổ sung Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK hoặc ký Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK mới nhằm đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các Bên. Trường hợp những vấn đề cần điều chỉnh phải được lập thành văn bản có chữ ký của MBS và Khách hàng, sau 01 tháng hoặc sau một thời hạn được nêu trong thông báo của MBS, nếu Khách hàng không đến ký lại thì Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này mặc nhiên hết hiệu lực.

Nếu không đồng ý với các điều chỉnh của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK, Khách hàng có quyền yêu cầu chấm dứt Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này bằng việc gửi cho MBS Giấy đề nghị hủy sử dụng dịch vụ (theo mẫu của MBS). MBS sẽ chấm dứt việc sử dụng Dịch vụ của Khách hàng kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị hủy sử dụng Dịch vụ bằng văn bản của Khách hàng.

11.4. Các Phụ lục kèm theo là bộ phận không tách rời của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

Điều 12. Thông báo, luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

12.1. Thông báo:

Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch giữa các Bên được gửi theo một hoặc tất cả các phương thức liên lạc đã đăng ký và được xem như đã được giao và nhận khi:

a) Chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bên nhận/hoặc bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;
b) Nếu gửi bằng đường bưu điện, theo dịch vụ chuyển phát thường thì ngày giao nhận là ngày làm việc thứ tư kể từ ngày gửi theo dấu xác nhận của bưu điện nơi gửi; nếu bằng dịch vụ bảo đảm/chuyển phát nhanh, ngày giao nhận là ngày bên cung cấp dịch vụ chuyển phát đã giao tài liệu cho bên nhận;
c) Trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex;
d) Tại thời điểm thư điện tử được gửi đi (nếu gửi bằng email);
e) Tại thời điểm thông báo được cập nhật lên Website của MBS (nếu thông báo qua Web);
f) Tại thời điểm thông báo bằng điện thoại hoặc bằng tin nhắn SMS được thực hiện. Việc thông báo bằng điện thoại, tin nhắn SMS cũng được coi là hợp lệ nếu các bên có đầy đủ bằng chứng về việc ghi âm, lưu giữ các cuộc điện thoại và tin nhắn.

Trong mọi trường hợp, một trong các bên không chịu trách nhiệm nếu vì bất cứ lý do chủ quan hay khách quan nào mà bên kia không nhận được thông báo, với điều kiện chứng minh và lưu giữ được bằng chứng về việc đã thông báo như quy định tại Điều 12.1 này. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng các thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

12.2. Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của Pháp luật Việt Nam. Hai Bên cam kết tuân thủ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành:
a) Bộ luật Dân sự, Luật Chứng khoán, Luật giao dịch điện tử của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
b) Các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán;
c) Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

12.3. Trong quá trình thực hiện Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, nếu phát sinh bất kỳ khó khăn, trở ngại nào, Hai Bên thống nhất sẽ thông báo cho nhau, cùng bàn bạc tìm biện pháp giải quyết khắc phục. Trường hợp một trong hai Bên có lỗi gây thiệt hại cho Bên còn lại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của Pháp luật. Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này sẽ được giải quyết trên cơ sở hòa giải. Trong trường hợp không giải quyết được bằng con đường thương lượng, hòa giải, một trong Hai Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Hà Nội theo quy định của Pháp luật.

12.4. Nếu bất kỳ điều, khoản, mục nào của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này bị mất hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi theo bất kỳ quy định nào của pháp luật, hay quyết định, bản án có hiệu lực của toà án có thẩm quyền hay cơ quan có thẩm quyền khác, thì tất cả các điều khoản khác của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này vẫn giữ nguyên hiệu lực. Trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xác định rằng bất kỳ điều, khoản hay mục nào bị mất hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi, Các Bên sẽ thoả thuận để thay thế điều khoản mất hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi đó bằng một điều khoản có hiệu lực, hợp lệ và có thể thực thi để thực hiện càng gần mục tiêu ban đầu của Các Bên càng tốt và để các giao dịch quy định trong Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này được hoàn thành gần với mục tiêu xác định ở phạm vi cao nhất có thể. Các Bên tại đây cùng đồng ý rằng, việc Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này hoặc bất kỳ điều, khoản hay mục nào của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này bị vô hiệu không được coi là lý do để miễn trừ nghĩa vụ của một Bên với Bên kia. Các Bên tự chịu trách nhiệm về các bất lợi và thiệt hại phát sinh nếu Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK bị vô hiệu theo quy định của pháp luật.

PHỤ LỤC 1 - CÁC TỶ LỆ - ĐẢM BẢO NỢ VAY

Phụ lục này là một phần không thể tách rời của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK với mục đích trình bày cụ thể và làm rõ về các tỷ lệ và đảm bảo khoản vay được quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK.

A. CÁC TỶ LỆ, THUẬT NGỮ VÀ CÔNG THỨC ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO DỊCH VỤ GDKQ TẠI MBS

1. **Tỷ lệ ký quỹ cho từng mã chứng khoán (X)**: là tỷ lệ phần trăm (%) giữa TSR_SM Khách hàng cần có khi mua một mã chứng khoán so với giá trị giao dịch Khách hàng dự kiến mua loại chứng khoán (CK) đó. Tỷ lệ ký quỹ đối với các mã chứng khoán do MBS quy định theo từng thời kỳ.

2. **Tỷ lệ ký quỹ (K)**: là tỷ lệ giữa TSR_RR so với GTDM trên TKGDKQ tính theo giá trị trường

Công thức:

$$K = \frac{TSR_RR}{GTDM} * 100$$

3. **Giá trị ký quỹ bắt buộc (GTKQBB)**: là phần TSR_SM của Khách hàng cần có để đảm bảo đúng tỷ lệ cho vay đối với các mã CK trong DMKQ trên TKGDKQ theo quy định của MBS.

Công thức:

$$GTKQBB = \Sigma (\text{số lượng CK} * \text{giá trị trường} * X)$$

4. **Sức mua (BP)**: là số tiền mà Khách hàng được phép mua chứng khoán trong ngày.

Công thức:

$$BP = \frac{TSR_SM - GTKQBB}{X}$$

5. **Tỷ lệ ký quỹ duy trì tại MBS (MR):** Áp dụng theo Chính sách dịch vụ GDKQ tại MBS và không thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì do UBCK nhà nước yêu cầu, tỷ lệ này có thể thay đổi từng thời kỳ căn cứ vào chính sách dịch vụ do MBS ban hành. Khi tỷ lệ ký quỹ (K) trên TKGDKQ giảm xuống dưới ngưỡng MR, MBS sẽ gửi thông báo yêu cầu Khách hàng trả bớt nợ vay và/hoặc bổ sung tài sản bảo đảm để K ≥ MR. Nếu không đáp ứng yêu cầu từ MBS thì MBS sẽ xử lý một phần hoặc toàn bộ tài sản bảo đảm của Khách hàng để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của MBS.

6. **Tỷ lệ ký quỹ được phép mua chứng khoán:** Là tỷ lệ K sau khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán. Tỷ lệ này được áp dụng theo quy định MBS từng thời kỳ.

7. **Tỷ lệ ký quỹ được phép rút tiền:** Là tỷ lệ K sau khi Khách hàng rút/chuyển tiền. Tỷ lệ này được áp dung theo quy định MBS từng thời kỳ.

8. **Tỷ lệ xử lý tại MBS (FS)**: Tỷ lệ này do MBS quy định và có thể thay đổi theo từng thời kỳ theo chính sách dịch vụ do MBS ban hành. Khi tỷ lệ ký quỹ (K) xuống tới tỷ lệ FS tức là tài khoản của Khách hàng đã vi phạm tỷ lệ an toàn tối thiểu của MBS và đây là tỷ lệ xử lý theo quy định của MBS. Khi đó MBS có quyền thực hiện ngay các biện pháp cần thiết theo quy định của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK bao gồm thông báo cho Khách hàng về việc MBS thực hiện tự động bán TSBĐ của Khách hàng và tất cả các biện pháp cần thiết khác để đưa tỷ lệ K lớn hơn hoặc bằng tỷ lệ ký quỹ duy trì (MR).

9. Khách hàng phải đảm bảo một khoản tiền và/hoặc chứng khoán (quy thành tiền Việt Nam đồng theo quy định của MBS) để ký quỹ theo đúng tỷ lệ (K) trước khi giải ngân theo quy định của MBS.

10. MBS có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải xử lý ngay khi tỷ lệ (K) của tài khoản Khách hàng giảm xuống tỷ lệ FS. Trong trường hợp không xử lý ngay thì Khách hàng cũng cam kết không có khiếu nại, tranh chấp với MBS về thời điểm xử lý TSBĐ để duy trì các tỷ lệ theo quy định.

11. Trong trường hợp MBS thực hiện các biện pháp xử lý chứng khoán của Khách hàng để đảm bảo các tỷ lệ quy định thì giá chứng khoán dùng để xử lý là do MBS toàn quyền quyết định bao gồm và không giới hạn giá sàn, giá ATO, giá ATC. Khách hàng đồng ý và chấp nhận giá xử lý chứng khoán của MBS và cam kết không có khiếu nại, tranh chấp nào với MBS.

12. Kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu ký quỹ bổ sung, Khách hàng phải thực hiện bổ sung tài sản thế chấp để tối thiểu đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì. Việc bổ sung tài sản thế chấp được thực hiện dưới hình thức sau:

12.1 Bổ sung tài sản thế chấp bằng Nộp tiền.

12.2 Bổ sung tài sản thế chấp bằng chứng khoán trong DMKQ.

13. Các tỷ lệ MR và FS là do MBS quy định theo từng thời kỳ. Khi thực hiện thay đổi các tỷ lệ trên MBS sẽ thông báo cho KH theo quy định tại Điều 12 Phần V Bộ T&C này và Khách hàng phải mặc nhiên chấp nhận các thay đổi do MBS công bố.

B. CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐẢM BẢO NỢ VAY

1. Khách hàng tự nguyện dùng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình ủy quyền cho MBS xử lý để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng cho MBS. Nghĩa vụ thanh toán được quy định trong Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này bao gồm và không giới hạn trong nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại và tất cả các chi phí khác cũng như các nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán của Khách hàng với MBS trong trường hợp Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK bị hủy bỏ, chấm dứt, vô hiệu.

2. Khách hàng cam kết sử dụng toàn bộ số dư tiền và chứng khoán có tại TKGDKQ của Khách hàng bao gồm cả những tài sản hình thành/sẽ về trong tương lai có nguồn gốc từ TKGDKQ của Khách hàng làm tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán tại Mục 1 Phần B Phụ lục này.

3. MBS và/hoặc bên thứ ba do MBS ủy quyền có quyền tính toán, đánh giá và xác định lại giá trị của tài sản bảo đảm tại Mục 2 Phần B Phụ lục này theo giá thị trường như quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này. Khách hàng đồng ý với việc tính toán, đánh giá và xác định lại này và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào với MBS về vấn đề này.

4. Ngoài tài sản bảo đảm quy định tại Mục 2 Phần B Phụ lục này, Khách hàng cam kết dùng toàn bộ số tiền và chứng khoán của mình và những tài sản hợp pháp khác của Khách hàng tại MBS cùng các tài sản khác bên ngoài MBS để thực hiện nghĩa vụ thanh toán tại Mục 1 Phần B Phụ lục này.

5. Thời hạn đảm bảo cho các nghĩa vụ thanh toán tại Mục 1 Phần B Phụ lục này: tính từ khi ký kết Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này cho đến khi Khách hàng hoàn thành toàn bộ các nghĩa vụ thanh toán gốc, lãi, phí, phạt… và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

6. Phong tỏa tài sản bảo đảm

6.1. Khách hàng chấp nhận và MBS đồng ý phong tỏa toàn bộ tài sản bảo đảm của Khách hàng tại TKGDKQ theo quy định Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và các tài khoản khác thuộc sở hữu của Khách hàng (nếu có) kể từ ngày ký kết Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này. Khách hàng được phép thực hiện các giao dịch trên TKGDKQCK theo quy định của MBS từng thời kỳ.

6.2. Trong thời hạn đảm bảo nghĩa vụ thanh toán tại Mục 5 Phần B của Phụ lục này, Khách hàng có thể bán một phần hoặc toàn bộ tài sản bảo đảm để mua chứng khoán khác với điều kiện số tiền về tài khoản của Khách hàng sẽ phải trả các nghĩa vụ thanh toán cho MBS trước. Phần tiền thừa còn lại Khách hàng mới được tiếp tục mua chứng khoán.

6.3. Trong trường hợp Khách hàng đã hoàn thành toàn bộ và đầy đủ nghĩa vụ thanh toán quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này thì MBS sẽ đồng ý cho Khách hàng sử dụng, rút/chuyển khoản tiền và chứng khoán trên TSBĐ theo đúng quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này và quy định của Pháp luật.

7. Xử lý tài sản bảo đảm:

Tài sản bảo đảm của Khách hàng sẽ bị xử lý để thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho MBS tại bất kỳ thời điểm nào khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

7.1. Khi đến hạn mà Khách hàng thực hiện không đúng/đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán cho MBS được quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK, bao gồm và không giới hạn nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại và tất cả các chi phí khác cũng như các nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán trong trường hợp Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK bị hủy bỏ, chấm dứt, chấm dứt trước thời hạn, vô hiệu.

7.2. Tài sản bảo đảm sụt giảm giá trị dẫn đến không đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì trong ba (03) ngày làm việc liên tiếp mà Khách hàng không thực hiện việc ký quỹ thêm tiền/chứng khoán và/hoặc trả bớt nợ vay theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này. Thời hạn này thay đổi theo quy định MBS từng thời kỳ.

7.3. Khi MBS thông báo ký quỹ bổ sung mà Khách hàng không thực hiện ký quỹ thêm tiền/ chứng khoán và/hoặc trả bớt nợ trong thời gian quy định của MBS.

7.4. Ngay khi tỷ lệ ký quỹ K xuống tới mức tỷ lệ xử lý FS.

7.5. Khách hàng vi phạm các cam kết nêu tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, các giấy tờ khác có liên quan, hoặc phát sinh các tình huống, sự kiện có khả năng ảnh hưởng bất lợi và /hoặc làm giảm sút giá trị của tài sản bảo đảm. Khách hàng đồng ý và MBS chấp nhận rằng MBS có quyền đánh giá, tính toán, lượng hóa các tình huống, sự kiện và rủi ro này theo quy định của MBS. Khách hàng cam kết không khiếu nại, tranh chấp với MBS về vấn đề này.

7.6. Pháp luật quy định TSBĐ phải được xử lý để thực hiện nghĩa vụ khác đã đến hạn.

7.7. Theo các yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

7.8. Để thu hồi nợ cho các khoản vay trước hạn mà Khách hàng không thanh toán theo thời hạn mà MBS đã gửi thông báo cho Khách hàng theo các hình thức được quy định tại điều 7 Phần I Bộ T&C này.

7.9. Trường hợp TKGDKQ của Khách hàng buộc phải xử lý TSBĐ theo quyl định tại Bộ T&C này mà Khách hàng đã đặt lệnh bán chứng khoán thì MBS có quyền hủy các lệnh này để thực hiện xử lý TSĐB theo quy định của MBS.

8. Phương thức Xử lý tài sản bảo đảm:

Ngay khi phát sinh các sự kiện tại Mục 7 Phần B của Phụ lục này, MBS có quyền lựa chọn các phương thức sau để xử lý tài sản bảo đảm:

8.1. Tự động thanh lý một phần hoặc toàn bộ tài sản bảo đảm mà không cần sự chấp thuận của Khách hàng để đảm bảo thu hồi nợ.

8.2. Trực tiếp nhận tài sản bảo đảm bao gồm gốc, lãi và các quyền lợi phát sinh từ tài sản đó để bù trừ với các nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.3. Tự mình hoặc ủy quyền cho bên thứ ba thực hiện việc chuyển nhượng, bán tài sản bảo đảm theo cách thức và giá cả do MBS quy định để bù trừ với các nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.

8.4. Trực tiếp nhận các khoản thanh toán bao gồm tiền gốc, lãi và các quyền lợi khác phát sinh từ tài sản bảo đảm và trở thành chủ sở hữu của TSBĐ;

8.5. Các phương thức xử lý tài sản khác được pháp luật quy định và các phương thức khác không trái với pháp luật tại thời điểm áp dụng.

8.6. Giá thị trường để thực hiện việc xử lý tài sản bảo đảm là giá thấp nhất bao gồm giá sàn, giá ATO, giá ATC và các loại giá theo quy định của các Sở giao dịch chứng khoán.

8.7. MBS có toàn quyền trong việc xử lý tài sản bảo đảm và Khách hàng đồng ý và chấp nhận thanh toán mọi chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản bảo đảm theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này. Khách hàng theo đây cam kết từ bỏ mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp với MBS liên quan đến vấn đề xử lý tài sản bảo đảm được thực hiện bởi MBS hoặc bên thứ ba do MBS ủy quyền.

8.8. Sau khi trừ đi các khoản phí, chi phí và các khoản thuế liên quan (nếu có), toàn bộ số tiền còn lại trong số TSBĐ được MBS sử dụng, xử lý để trả các khoản nợ mà Khách hàng phải trả cho MBS, gồm cả nợ gốc, lãi, phí, chi phí, nghĩa vụ thuế liên quan đến xử lý TSBĐ, tiền phạt và tiền bồi thường thiệt hại (nếu có) và các nghĩa vụ thanh toán khác theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này; nếu còn dư thì MBS sẽ hoàn trả lại cho Khách hàng phần tiền còn dư này; nếu còn thiếu thì Khách hàng có nghĩa vụ tiếp tục trả cho MBS cho đến khi thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ tài chính còn tồn đọng cho MBS. MBS có quyền khởi kiện nếu vì bất cứ lý do nào đó mà Khách hàng không hoàn trả đầy đủ và toàn bộ các nghĩa vụ tài chính cho MBS.

8.9. Các chi phí, thuế, nghĩa vụ tài chính khác phát sinh trong quá trình xử lý TSBĐ do Khách hàng chịu.

PHỤ LỤC 2- HẠN MỨC VAY, THỜI HẠN VAY, LÃI SUẤT VAY

Theo đề nghị của **Khách hàng, MBS** sẽ xem xét và đồng ý cấp cho Khách hàng một Hạn Mức (HM) theo các quy định cụ thể như sau:

1. **Giá trị hạn mức vay**: Giá trị hạn mức vay là tổng dư nợ tối đa của Khách hàng tại MBS được MBS thông báo tới Khách hàng thông qua các phương thức thông báo tại Điều 7, Phần I Bộ T&C này theo quy định của MBS từng thời kỳ. Trong thời hạn hiệu lực của HM, các bên đồng ý rằng:
   (i) Khách hàng có thể được giải ngân nhiều lần nhưng tổng dư nợ vay tại bất kỳ thời điểm nào cũng không vượt quá giá trị HM quy định tại điểm này.
   (ii) Hạn mức cho vay của Khách hàng không được vượt quá 3% vốn chủ sở hữu của MBS.Trong trường hợp MBS có các thay đổi về chính sách liên quan đến hạn mức của các Khách hàng sử dụng dịch vụ Giao dịch ký quỹ, khi đó MBS sẽ thông báo về điều chỉnh hạn mức khung trên Website hoặc các phương tiện khác. Hạn mức khung của Khách hàng được tự động điều chỉnh mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng. Ngoài ra các trường hợp đặc biệt điều chỉnh khác với thông báo chung của MBS, MBS sẽ đề nghị Khách hàng ký phụ lục bổ sung.
   (iii) Hạn mức chi tiết của Khách hàng được gửi đến Khách hàng bằng bất kỳ hoặc tất cả các phương tiện liên lạc mà Hai bên đã thống nhất.
2. **Thời hạn của các khoản vay:**
   (i) Thời hạn của các khoản vay trong hạn mức được quy định theo chính sách sản phẩm GDKQ của MBS tại từng thời kỳ.
   (ii) MBS có quyền (không phải là nghĩa vụ) xem xét tiếp tục gia hạn cho các khoản vay trong hạn mức trên cơ sở đề nghị bằng văn bản của Khách hàng và phù hợp với Chính sách của MBS tại từng thời kỳ.
3. **Lãi suất cho vay:**
   Lãi suất cho vay có thể được điều chỉnh theo quyết định đơn phương của MBS phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của MBS và quy định của pháp luật về lãi suất cho vay. Trường hợp lãi suất cho vay thay đổi thì tùy theo chính sách từng thời kỳ, mức lãi suất mới sẽ được tính cho tất cả số dư nợ hiện tại (kể cả dư nợ phát sinh trước thời điểm thay đổi) của Khách hàng tại thời điểm thay đổi hoặc chỉ áp dụng cho các khoản giải ngân mới kể từ thời điểm thay đổi. Khách hàng đồng ý với phương thức thay đổi lãi suất này và cam kết không có bất kỳ khiếu nại nào đối với MBS.
   Lãi suất cho vay thông thường: là mức lãi suất do MBS công bố trong từng thời kỳ và được niêm yết tại Website của MBS hoặc các Điểm giao dịch của MBS.
4. **Phí và chi phí:**
   (i) Khách hàng phải trả các khoản phí được MBS quy định trong từng thời kỳ phù hợp với các quy định của Pháp luật.
   (ii) Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán các khoản phí khác phát sinh (nếu có) để thực hiện việc ký kết, thực hiện, duy trì Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này.
5. **Thanh toán lãi, phí:**
   Trường hợp Khách hàng không thanh toán lãi, phí, các khoản phí, nghĩa vụ khác của Khách hàng theo quy định của Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này đúng hạn, không ảnh hưởng đến các quyền khác của MBS quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về DVGDKQCK này, khoản tiền này được xem như khoản nợ và được cộng dồn lại và bị tính lãi theo lãi suất quy định của MBS.

PHẦN VI. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ SỨC MUA ỨNG TRƯỚC

Các Điều khoản và Điều kiện về dịch vụ Sức mua ứng trước sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Chứng khoán mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS) mà có sử dụng dịch vụ sức mua ứng trước. Khi sử dụng dịch vụ Sức mua ứng trước do MBS cung cấp, Khách hàng thừa nhận rằng mình đã đọc, hiểu và chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều khoản và Điều kiện này do MBS thực hiện tại từng thời điểm.

Điều 1. Định nghĩa và giải thích thuật ngữ

1.1. "Tài khoản Giao dịch Chứng khoán", sau đây gọi tắt là "Tài khoản", "TKGDCK", là tài khoản Khách hàng mở tại MBS.

1.2. "Khách hàng" là chủ TKGDCK mở tại MBS hoặc Người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng.

1.3. "Giao dịch Chứng khoán": là việc Khách hàng thực hiện các giao dịch liên quan đến số dư chứng khoán và số dư tiền gửi trên tài khoản của Khách hàng bao gồm và không giới hạn lệnh Mua, lệnh Bán chứng khoán tại các Sở giao dịch chứng khoán, các giao dịch liên quan đến dịch vụ tài chính.

1.4. "Sàn Giao dịch" là các quầy giao dịch được mở tại Trụ sở, chi nhánh, phòng giao dịch, các nơi nhận lệnh giao dịch chứng khoán khác của MBS.

1.5. "Tên Đăng nhập" là dãy ký tự do MBS cung cấp để Khách hàng sử dụng cùng với Mật Khẩu nhằm truy cập các dịch vụ giao dịch điện tử do MBS cung cấp.

1.6. "Mật Khẩu" là dãy mã hiệu bí mật do MBS cung cấp để Khách hàng quản lý, sử dụng cùng với Tên Đăng nhập nhằm truy cập các Dịch vụ Giao dịch Điện tử do MBS cung cấp. Khách hàng có thể thay đổi Mật Khẩu theo ý muốn nhưng luôn phải bảo mật ở mức độ cao nhất.

1.7. "Lệnh Mua/Bán Chứng khoán" là một hoặc nhiều giao dịch Khách hàng tiến hành trên TKGDCK của mình để mua/bán chứng khoán niêm yết tại các Sở Giao dịch Chứng khoán.

1.8. "Lệnh khớp" là lệnh Mua, lệnh Bán chứng khoán được xác nhận giao dịch thành công.

1.9. "Khớp lệnh" là việc lệnh Mua, lệnh Bán được xác nhận giao dịch thành công.

1.10. "Dịch vụ Tài chính" là các dịch vụ được cung cấp bởi MBS hoặc bên thứ ba phối hợp với MBS cung cấp cho Khách hàng phù hợp với quy định của Pháp luật trong từng thời kỳ, bao gồm nhưng không giới hạn ở dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán, dịch vụ Sức mua ứng trước ("SMUT"), dịch vụ Giao dịch ký Quỹ…

1.11. "Phí Giao dịch" là phí mà Khách hàng phải trả MBS cho các giao dịch chứng khoán đã được thực hiện trên TKGDCK của Khách hàng mở tại MBS.

1.12. "Phí Dịch vụ" là phí mà Khách hàng phải trả cho MBS/bên thứ ba do sử dụng dịch vụ bao gồm và không hạn chế ở Dịch vụ Tài chính, các dịch vụ điện tử và các dịch vụ khác của MBS/Bên thứ ba cung cấp theo từng thời kỳ. Mức phí này có thể điều chỉnh từng thời kỳ. Biểu phí thay đổi sẽ được thông báo tại các Điểm giao dịch và/hoặc website của MBS.

1.13. "Thuế, phí, lệ phí" là các chi phí mà Khách hàng phải trả cho các cơ quan hay tổ chức ngoài MBS theo quy định của Pháp luật.

1.14. "Người được Ủy quyền Hợp pháp" là cá nhân hoặc tổ chức được Chủ tài khoản ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật để nhân danh chủ tài khoản thực hiện các giao dịch trên TKGDCK của chủ tài khoản.

1.15. "Thông báo từ MBS" là các thông báo từ MBS gửi đến Khách hàng, theo yêu cầu của Khách hàng hoặc đơn phương từ MBS khi thấy cần thiết liên quan đến TKGDCK, các Giao dịch Chứng khoán, việc sử dụng các Dịch vụ Tài chính của Khách hàng, các thông báo liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ của MBS, các thông báo khác.

1.16. "Dịch vụ Sức mua Ứng Trước Tiền Bán Chứng khoán – DVSMUT" là dịch vụ do MBS cung cấp sức mua cho TKGDCK của Khách hàng căn cứ trên tiền bán chứng khoán chưa về tài khoản trong 03 ngày giao dịch gồm ngày giao dịch T (Ngày giao dịch phát sinh), T+1 (qua 01 ngày giao dịch phát sinh), T+2 (qua 02 ngày giao dịch phát sinh) và Khách hàng phải trả phí khi Khách hàng sử dụng quá số dư tiền mặt hiện có trên TKGDCK.

1.17. "Kết thúc Ngày Giao dịch ("EOD") là thời điểm MBS thực hiện đóng sổ tất cả các nghiệp vụ giao dịch trong ngày.

1.18. "Số Dư Tiền Đầu Ngày Giao dịch" là số dư tiền mặt khả dụng có trong TKGDCK của Khách hàng tại thời điểm Kết thúc Ngày Giao dịch kế trước.

1.19. "Số Tiền Nộp vào trong Ngày Giao dịch" là số tiền Khách hàng nộp vào TKGDCK trong ngày giao dịch và được MBS hạch toán vào TKGDCK dựa trên các chứng từ giao dịch hợp pháp và đầy đủ.

1.20. "Số tiền rút ra trong Ngày Giao dịch" là số tiền trong ngày giao dịch Khách hàng rút ra khỏi TKGDCK và được MBS hạch toán vào TKGDCK dựa trên các chứng từ giao dịch hợp pháp và đầy đủ.

1.21. "Số Dư Tiền mặt Khả dụng" là số tiền có trong TKGDCK của Khách hàng tại một thời điểm bất kỳ trong ngày giao dịch sau khi thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán với MBS và/hoặc bên thứ ba theo quy định của MBS và pháp luật, được tính theo công thức:

Số dư tiền mặt khả dụng = Số dư tiền đầu ngày giao dịch + Số tiền nộp vào trong ngày giao dịch – Số tiền rút ra trong ngày giao dịch

1.22. "Sức mua" là tổng giá trị chứng khoán mà Khách hàng có thể mua trên TKGDCK của Khách hàng. Sức mua có thể thay đổi theo từng dịch vụ mà Khách hàng sử dụng và/hoặc theo quy định của MBS. Sức mua được tính theo công thức:

SM = Số dư tiền mặt khả dụng + SMUT

1.23. "Sức mua ứng trước", sau đây gọi tắt là SMUT, là sức mua trên TKGDCK của Khách hàng khi sử dụng dịch vụ Sức mua ứng trước, được tính theo công thức:

SMUT = (Tổng giá trị bán khớp lệnh – Phí giao dịch - Các loại phí theo quy định của MBS và cơ quan quản lý nhà nước – Thuế theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước)/(1+% phí dịch vụ SMUT)

1.24. "Giá trị Mua trong Ngày Giao dịch" là tổng giá trị mua Khớp lệnh bao gồm cả phí giao dịch mà Khách hàng đã thực hiện trong ngày giao dịch trên TKGDCK của Khách hàng.

1.25. "Số Tiền Mua Vượt Số dư Tiền mặt Khả dụng" là số tiền mà MBS căn cứ để tính phí sử dụng Dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán, được tính vào thời điểm kết thúc ngày giao dịch theo công thức:

Số tiền mua vượt số dư tiền mặt khả dụng = Giá trị mua trong ngày giao dịch – Số dư tiền mặt khả dụng tại EOD

1.26. "Phí Dịch vụ SMUT" là khoản phí Khách hàng phải trả cho MBS do sử dụng Dịch vụ Sức mua Ứng trước tiền bán chứng khoán theo Biểu phí do MBS quy định tại từng thời kỳ. Phí dịch vụ SMUT được tính theo công thức:

Phí dịch vụ SMUT = Số tiền mua vượt số dư tiền mặt khả dụng * % phí dịch vụ SMUT

Điều 2: Nội dung của Các Điều khoản và Điều kiện của Dịch vụ Sức mua Ứng trước

MBS cung cấp dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán cho Khách hàng theo quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán này.

Điều 3. Điều kiện và phương thức giao dịch

3.1. Dịch vụ Sức mua ứng trước tiền bán chứng khoán không áp dụng với các giao dịch mua có thời gian thanh toán là T+1 (Không sử dụng SMUT để thanh toán cho các giao dịch thỏa thuận có thời gian thanh toán T+1, đối với các giao dịch bán thỏa thuận T+1 thì giá trị bán có được tính vào sức mua ứng trước theo công thức nêu tại Điều 1.23 Phần VI Bộ T&C này)

3.2. Trong trường hợp Khách hàng rút tiền mặt, Khách hàng phải ứng số tiền đủ để trả phần số dư chờ thanh toán cộng với số tiền Khách hàng cần rút theo Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán, và chịu phí sử dụng dịch vụ SMUT nếu có.

3.3. Dịch vụ Sức mua ứng trước tiền bán chứng khoán chỉ áp dụng cho từng TKGDCK độc lập, tức là không áp dụng sức mua ứng trước tiền bán cho nhóm TKGDCK.

3.4. Tại ngày sử dụng dịch vụ SMUT, khi hệ thống EOD, Phí dịch vụ SMUT được phong tỏa đến ngày tiền bán chứng khoán về TKGDCK, MBS sẽ tự động thu phí dịch vụ SMUT.

3.5. Sức mua sẽ tăng trên TKGDCK của Khách hàng ngay khi lệnh bán khớp theo công thức nêu tại Điều 1.23 Phần VI Bộ T&C này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của MBS

4.1. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua ứng trước.

4.2. Công bố mức phí dịch vụ SMUT.

4.3. Được quyền thu phí sử dụng SMUT và các loại phí khác có liên quan.

4.4. MBS có quyền sửa đổi, hủy bỏ, chấm dứt bất kỳ quy định nào của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua ứng trước này và/hoặc bất kỳ điều kiện nào liên quan đến việc cung cấp dịch vụ Sức mua ứng

trước (sau đây gọi tắt là "Những Sửa đổi") tại từng thời điểm mà MBS cho là phù hợp, kể cả các loại phí dịch vụ. MBS sẽ thông báo cho Khách hàng về những sửa đổi đó theo các phương thức nhận thông báo mà Khách hàng đã đăng ký với MBS hoặc thông báo trên website của MBS trước khi những sửa đổi đó có hiệu lực. Khách hàng được coi như đã chấp thuận hoàn toàn và vô điều kiện Những Sửa đổi mà không phải ký kết các văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung việc sử dụng dịch vụ Sức mua ứng trước nếu Khách hàng vẫn tiếp tục sử dụng dịch vụ Sức mua ứng trước sau ngày có hiệu lực của Những Sửa đổi đó hoặc nếu Khách hàng không có ý kiến phản đối bằng văn bản gửi MBS trước khi nội dung thay đổi có hiệu lực.

4.5. Đơn phương chấm dứt hoặc ngừng cung cấp dịch vụ mà không phải chịu bất kỳ khoản bồi thường, phạt hoặc trách nhiệm nào đối với Khách hàng nếu:

a) Khách hàng vi phạm các quy định nêu tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua ứng trước hoặc bất kỳ Hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu nào khác đã được hai bên ký kết và/hoặc chấp thuận;
b) Khách hàng có hành vi làm tổn hại đến hệ thống giao dịch của MBS như: truy nhập trái phép vào hệ thống, làm hỏng máy móc thiết bị, làm lỗi hoặc gây tắc nghẽn đường truyền…;
c) Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ nêu trong Các Điều khoản và Điều kiện về dịch vụ Sức mua ứng trước này;
d) MBS thấy việc cung cấp Dịch vụ Sức mua ứng trước này không còn phù hợp với mục tiêu, tình hình hoạt động của MBS và quyết định ngừng việc cung cấp dịch vụ này;
e) Khách hàng bị kết án hình sự theo một bản án đã có hiệu lực pháp luật.

4.6. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước này.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

5.1. Khi đồng ý sử dụng Dịch vụ Sức mua ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách hàng đã hiểu và chấp nhận cho hệ thống phần mềm của MBS tự động tính toán và gia tăng sức mua trên TKGDCK của Khách hàng mà hai bên không cần ký bất kỳ giấy tờ có liên quan nào, ngoại trừ việc ký kết Bộ T&C này và các tài liệu khác nếu MBS thấy cần thiết trong quá trình cung cấp dịch vụ cho Khách hàng.

5.2. Đồng ý để MBS được tự động khấu trừ tiền từ TKGDCK của Khách hàng để hoàn trả toàn bộ số tiền ứng trước, phí ứng trước. Trong trường hợp phải hủy lệnh giao dịch đã khớp theo yêu cầu của các Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán, Khách hàng có trách nhiệm phối hợp với MBS để thực hiện xử lý các phát sinh liên quan bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau: hoàn trả tiền đã ứng trước đối với các lệnh bán bị hủy đã được ứng, nộp tiền đối với các lệnh mua đã khớp sử dụng dịch vụ SMUT mà lệnh bán bị hủy… đồng thời thực hiện theo các quy định về giao dịch và dịch vụ của MBS trong việc xử lý các phát sinh từ hủy lệnh. Nếu Khách hàng không thực hiện hoặc không thể thực hiện các trách nhiệm như quy định tại Điều này, MBS có quyền chủ động thực hiện các biện pháp cần thiết bao gồm cả việc bán chứng khoán có trên TKGDCK của Khách hàng để xử lý.

5.3. Khi đồng ý sử dụng dịch vụ Sức mua ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách hàng đã hiểu và chấp nhận cho MBS tự động thu phí sử dụng dịch vụ này từ TKGDCK mà không cần ký bất kỳ giấy tờ có liên quan nào.

5.4. Khách hàng cam kết từ bỏ bất kỳ và toàn bộ mọi khiếu nại và/hoặc khiếu kiện nào về việc MBS thực hiện các nghiệp vụ ở Điều 5.1 và Điều 5.2 Phần VI Bộ T&C này.

5.5. Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi Khách hàng đề nghị MBS thực hiện giao dịch trực tiếp hoặc Khách hàng thực hiện các giao dịch điện tử trên TKGDCK của Khách hàng bằng các công cụ bảo mật do Khách hàng quản lý. Chủ tài khoản chịu trách nhiệm cuối cùng về các nghĩa vụ phát sinh do chủ tài khoản hoặc Người được Ủy quyền Hợp pháp thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

5.6. Khi đặt lệnh giao dịch, Khách hàng phải đảm bảo:

a) Đủ số dư tiền, chứng khoán trên TKGDCK giao dịch theo quy định của pháp luật hiện hành và của MBS;
b) Có Sức mua ứng trước tiền bán chứng khoán theo quy định của MBS;
c) Chỉ được sửa hoặc hủy phần lệnh giao dịch chưa được khớp trong thời gian giao dịch của MBS và theo quy định của pháp luật.

5.7. Khách hàng cam kết tuân thủ đầy đủ các hướng dẫn, quy định của pháp luật và các quy định của MBS về việc thực hiện giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ Sức mua ứng trước tiền bán chứng khoán.

5.8. Khách hàng có trách nhiệm hằng ngày tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến TKGDCK của Khách hàng và Dịch vụ Sức mua Ứng trước Tiền Bán Chứng khoán bao gồm nhưng không giới hạn ở việc

sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng phải được gửi đến MBS trong vòng 03 ngày làm vệc kể từ ngày phát sinh giao dịch trên TKGDCK của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên TKGDCK của mình, và theo đó MBS được giải phóng khỏi bất kỳ và toàn bộ mọi nghĩa vụ và trách nhiệm đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên TKGDCK của Khách hàng.

5.9. Khách hàng có trách nhiệm đăng ký địa chỉ, số điện thoại/email/fax hoặc các thông tin liên lạc khác để MBS cung cấp Thông báo từ MBS. Khách hàng cam kết rằng tất cả các thông tin liên lạc do Khách hàng cung cấp cho MBS là đầy đủ, trung thực và chính xác và Khách hàng thừa nhận rằng MBS có quyền sử dụng bất kỳ phương thức liên lạc nào đã được đăng ký với MBS để liên hệ với Khách hàng. Khách hàng cam kết rằng điện thoại/email/fax hoặc các thông tin khác mà Khách hàng cung cấp cho MBS thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Khách hàng và đảm bảo các yêu cầu xác thực, chứng thực, bảo mật và các yêu cầu khác để có hiệu lực tương tự như việc trao tận tay các văn bản thông báo.

5.10. Trường hợp có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, số fax, email và các thông tin liên lạc đã đăng ký với MBS, Khách hàng có trách nhiệm đăng ký lại với MBS bằng văn bản. MBS không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được các Thông báo từ MBS và các hậu quả kèm theo mà nguyên nhân là do Khách hàng không kiểm tra thông tin trên các phương tiện đó và/hoặc do lỗi thiết bị hoặc do bất kỳ lý do gì mà Khách hàng không tiếp cận được các thông tin đó và/hoặc do Khách hàng không đăng ký lại thông tin liên hệ với MBS như quy định tại Điều này.

5.11. Trong trường hợp do lỗi kỹ thuật mà MBS hạch toán thiếu hoặc thừa (tiền và/hoặc chứng khoán) trên TKGDCK của Khách hàng, Khách hàng có trách nhiệm phối hợp với MBS để điều chỉnh đúng với giao dịch thực tế.

5.12. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về dịch vụ Sức mua ứng trước này.

Điều 6. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

6.1. Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

6.2. Trong quá trình cung cấp và sử dụng dịch vụ Sức mua ứng trước, nếu phát sinh bất kỳ khó khăn, trở ngại nào, Hai Bên thống nhất sẽ thông báo cho nhau, cùng bàn bạc tìm biện pháp giải quyết khắc phục. Trường hợp một trong Hai Bên gây thiệt hại cho Bên còn lại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của Pháp luật.

6.3. Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến việc sử dụng TKGDCK và dịch vụ tại MBS sẽ được giải quyết trên cơ sở hòa giải. Trong trường hợp không giải quyết được bằng con đường thương lượng, hòa giải, một trong hai Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Hà Nội theo quy định của pháp luật.-

Điều 7. Thông báo

7.1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch (sau đây được gọi chung là "tài liệu") giữa các Bên được gửi theo địa chỉ đã đăng ký và được xem như đã được giao và nhận khi:

a) Được chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bởi bên nhận/hoặc bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;

b) Nếu gửi bằng đường bưu điện, theo dịch vụ chuyển phát thường thì ngày gửi đi được coi là ngày theo dấu xác nhận của bưu điện nơi chuyển; nếu bằng dịch vụ bảo đảm/chuyển phát nhanh, ngày giao nhận là ngày bên cung cấp dịch vụ chuyển phát đã giao tài liệu cho bên nhận;

c) Trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex;

d) Tại thời điểm thư điện tử được gửi đi (nếu gửi bằng email);

e) Tại thời điểm thông báo bằng điện thoại hoặc bằng tin nhắn SMS được thực hiện. Việc thông báo bằng điện thoại, tin nhắn SMS cũng được coi là hợp lệ nếu các bên có đầy đủ bằng chứng về việc ghi âm, lưu giữ các cuộc điện thoại và tin nhắn.

f) Thời điểm giao nhận theo các quy định tại Điều 7.1 này, nếu rơi vào khoảng thời gian ngoài giờ làm việc thông thường, sẽ được xem là xảy ra vào giờ làm việc đầu tiên của ngày làm việc kế tiếp; nếu rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày lễ theo quy định của pháp luật lao động, sẽ được xem là xảy ra vào ngày làm việc đầu tiên sau ngày nghỉ.

7.2. Đối với những thông báo phải gửi cho toàn bộ Khách hàng, MBS có thể thông báo công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc Website của MBS mà không cần phải thông báo bằng những cách thức nêu tại Điều 7.1 Phần VI Bộ T&C này. Thông báo này được xem như đã giao và nhận tại thời điểm MBS đăng công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc Website của MBS.

7.3. Trong mọi trường hợp, mỗi Bên không chịu trách nhiệm nếu vì bất cứ lý do chủ quan hay khách quan nào mà Bên kia không nhận được thông báo, với điều kiện chứng minh và lưu giữ được bằng chứng về việc đã thông báo như quy định tại Điều 7 này.

7.4. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

Điều 8. Sửa đổi

8.1. Phù hợp với quy định tại Điều 4.4 Phần VI Bộ T&C này, MBS có quyền quyết định sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ bất kỳ quy định nào của Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước này tại từng thời điểm mà MBS cho là phù hợp và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận các sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó với điều kiện là MBS sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó trước ngày có hiệu lực của việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ..

8.2. Trường hợp không đồng ý với những thay đổi liên quan đến Các Điều khoản và Điều kiện về Dịch vụ Sức mua Ứng trước do MBS đưa ra, Khách hàng có thể yêu cầu chấm dứt DVSMUT trên cơ sở thông báo bằng văn bản cho MBS.

Điều 9. Hiệu lực của Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT

9.1 Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT này được xác định là vô hiệu, sự vô hiệu của điều khoản đó sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác trong phạm vi Pháp luật cho phép.

9.2 Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT này chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp sau:

a) Khách hàng yêu cầu chấm dứt DVSMUT;
b) MBS chấm dứt DVSMUT do Khách hàng thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của Pháp luật về chứng khoán và/hoặc các luật và quy định liên quan;
c) MBS đơn phương chấm dứt DVSMUT phù hợp với quy định tại Điều 4.5 Phần VI Bộ T&C này;
d) Khách hàng bị chết, bị tuyên bố mất tích, mất năng lực hành vi dân sự (đối với cá nhân) hoặc mất tư cách pháp nhân (đối với tổ chức) như giải thể, phá sản theo quy định bởi cơ quan có thẩm quyền.

Không bị ảnh hưởng bởi việc Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT chấm dứt, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với MBS theo Các Điều khoản và Điều kiện về DVSMUT sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn thành khi Khách hàng thực hiện tất cả các nghĩa vụ đó với MBS.

PHẦN VII. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ THU THẬP VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN THEO FATCA

Các Điều khoản và Điều kiện về cung cấp thông tin theo FATCA sau đây được áp dụng cho tất cả các Khách hàng mở và sử dụng TKGDCK tại MBS nhằm tuân thủ Đạo luật tuân thủ thuế đối với các chủ tài khoản ở nước ngoài được Chính phủ Hoa Kỳ thông qua vào ngày 18/03/2010.

Điều 1: Điều khoản cơ bản

FATCA là viết tắt của cụm từ Foreign Account Tax Compliance Act (Đạo luật tuân thủ thuế đối với các chủ tài khoản ở nước ngoài) được Chính phủ Hoa Kỳ thông qua vào ngày 18/03/2010. FATCA ra đời nhằm ngăn chặn đối tượng nộp thuế tại Hoa Kỳ sử dụng tài khoản mở ở ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ cho mục đích trốn thuế. Tổ chức tài chính không tuân thủ FATCA và chủ tài khoản từ chối cung cấp thông tin (Khách hàng chống đối) sẽ có thể bị khấu trừ 30% đối với các khoản thu nhập FDAP (thu nhập có tính chất cố định hay xác định được hàng năm hay định kỳ như tiền lãi, tiền cổ tức, tiền thuê, tiền công…), thu nhập gộp được từ việc bán hoặc thanh lý tài sản đầu tư có nguồn gốc Hoa Kỳ và các khoản thu nhập từ thanh toán trung gian (các khoản thanh toán thuộc diện khấu trừ). Là tổ chức tuân thủ FATCA, MBS có nghĩa vụ rà soát, thu thập thông tin của cá nhân hoặc tổ chức đang duy trì tài khoản tại MBS (không phân biệt cá nhân/pháp nhân đó là đối tượng Hoa Kỳ hay không) và báo cáo cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) một số thông tin về tài khoản khách hàng xác định là đối tượng Hoa Kỳ. Thông tin được thu thập sẽ được sử dụng duy nhất cho mục đích đáp ứng các yêu cầu tuân thủ FATCA và sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Để đáp ứng yêu cầu này, MBS cần thu thập các mẫu tuân thủ FATCA (Mẫu W-9/ W-8BEN/ W-8BEN-E) được điền đầy đủ và/hoặc các mẫu biểu và chứng từ khác chứng minh trạng thái FATCA của Khách hàng (không phân biệt Khách hàng có phải là đối tượng Hoa Kỳ hay không). Xin Khách hàng lưu ý, việc không cung cấp đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu có thể khiến MBS buộc phải phân loại khách hàng là chống đối, theo đó, có thể phải khấu trừ (giữ lại) 30% đối với các khoản thanh toán thuộc diện khấu trừ được chuyển tới/chuyển về TKGDCK của Khách hàng. MBS sẽ thực hiện điều chỉnh trạng thái FATCA của Khách hàng khi nhận được đầy đủ Mẫu Thông tin chủ tài khoản và/hoặc các chứng từ khác theo yêu cầu.

Điều 2: Nghĩa vụ của Khách hàng

Khách hàng có nghĩa vụ sau đây:

2.1 Tùy từng trường hợp cụ thể theo kê khai của Khách hàng, và/hoặc theo nhận biết của MBS, Khách hàng có trách nhiệm tìm hiểu, kê khai thông tin chính xác cho MBS theo Mẫu W-9/ W-8BEN/ W-8BEN-E và ký hợp lệ. Trong thời gian Khách hàng duy trì tài khoản giao dịch chứng khoán tại MBS, Khách hàng cam kết thông báo cho MBS ngay khi có bất kỳ thay đổi nào liên quan đến những khai báo ở trên trong vòng 30 ngày kể từ thời điểm phát sinh thay đổi.

2.2 Khách hàng, theo đây, cho phép MBS (bao gồm cả các đơn vị thành viên và đại lý) báo cáo, thông qua bất kỳ hình thức nào như tài liệu cứng, điện thoại, fax, thư, email hay bất kỳ phương thức liên lạc khác, bao gồm nhưng không hạn chế việc truyền tải dữ liệu điện tử, thông tin về Khách hàng cho Cơ quan thuế vụ Hoa Kỳ, bất kỳ cơ quan quản lý thuộc Hoa Kỳ hoặc bất cứ cơ quan quản lý nào khác mà MBS có nghĩa vụ cung cấp thông tin theo pháp luật Việt Nam hiện hành. Các thông tin này bao gồm cụ thể nhưng không giới hạn, chi tiết thông tin về Khách hàng hoặc Mối quan hệ, như là tên và địa chỉ, thông tin giao dịch, số dư tài khoản và Mẫu W-9/ W-8BEN/ W-8BEN-E. Khách hàng miễn trừ MBS khỏi bất kỳ trách nhiệm nhằm đảm bảo MBS tuân thủ quy định của FATCA và theo đây hoàn toàn từ bỏ quyền khiếu nại đối với MBS liên quan đến việc báo cáo thông tin theo quy định của FATCA và/hoặc liên quan đến việc MBS buộc phải khấu trừ (giữ lại) 30% đối với các khoản thanh toán thuộc diện phải khấu trừ được chuyển tới/chuyển về TKGDCK của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ và/hoặc đóng tài khoản của Khách hàng.

2.3 Tuân thủ các quy định, yêu cầu của FATCA từng thời kỳ; thực hiện đầy đủ các yêu cầu của MBS nhằm đảm bảo việc tuân thủ FATCA, và tuân thủ các quy định, cam kết khác nêu tại Các Điều khoản và Điều kiện về cung cấp thông tin theo FATCA.

2.4 Các nghĩa vụ khác theo quy định của FATCA và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

Điều 3: Quyền của MBS

MBS có quyền sau:

3.1 Yêu cầu khách hàng nghiên cứu kỹ và tuân thủ các quy định của FATCA được ban hành, sửa đổi từng thời kỳ.

3.2 MBS có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) kiểm tra độ tin cậy của thông tin mà khách hàng cung cấp liên quan đến FATCA.

3.3 MBS được phép báo cáo thông tin, thông qua bất kỳ hình thức nào như tài liệu cứng, điện thoại, fax, thư, email hay bất kỳ phương thức liên lạc khác, bao gồm nhưng không hạn chế việc truyền tải dữ liệu điện tử, thông tin về Khách hàng cho Cơ quan thuế vụ Hoa Kỳ, bất kỳ cơ quan quản lý thuộc Hoa Kỳ bất cứ cơ quan quản lý nào khác mà MBS có nghĩa vụ cung cấp thông tin theo pháp luật Việt Nam hiện hành. Các thông tin này bao gồm cụ thể nhưng không giới hạn, chi tiết thông tin về Khách hàng hoặc Mối quan hệ, như là tên và địa chỉ, thông tin giao dịch, số dư tài khoản và mẫu Mẫu W-9/ W-8BEN/ W-8BEN-E.

3.4 MBS có quyền tạm ngừng giao dịch, đóng tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại MBS nếu như Khách hàng vi phạm các quy định về việc cung cấp thông tin, cố tình cung cấp thông tin sai lệch hoặc không cung cấp thông tin cá nhân liên quan đến FATCA làm ảnh hưởng đến việc tuân thủ FATCA của MBS.

3.5 MBS hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong một số trường hợp sau:

a) Khách hàng không tìm hiểu các thông tin và thay đổi liên quan đến FATCA.

b) Khách hàng cố tình cung cấp thông tin sai lệch phục vụ việc rà soát thông tin FATCA của MBS.

c) Khách hàng bị khấu trừ thu nhập theo yêu cầu của FATCA trong trường hợp Khách hàng không đồng ý cung cấp thông tin.

Các quyền khác theo quy định của FATCA và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
Tổng Giám Đốc

Trần Hải Hà

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 4 3726 2600 - Fax: +84 4 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn - Bloomberg: MBS<GO>